

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

8/2016

Để được Thánh Thần Thiên Chúa hoạt động trong linh hồn, cần phải có sự bình an và tịnh tâm (NK 145).

(Lưu hành nội bộ)

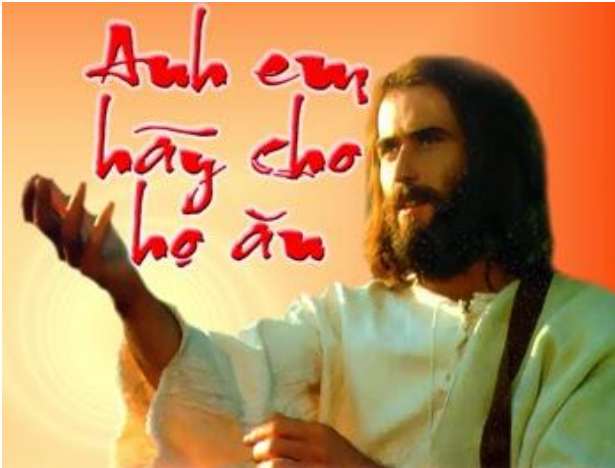


LÁ THƯ LINH HƯƠNG

CHÍNH ANH EM HÃY CHO HỌ ĂN

Lm GB. Võ Văn Ánh

1. Sự giàu nghèo càng ngày càng chênh lệch nhiều hơn



Báo chí ngày nay cho biết chưa bao giờ con người có nhiều của cải như thế, trường hợp ông Bill Gates, tỷ phú người Mỹ gốc Do Thái là người chuyên bán phần mềm vi tính, ông có tài khoản tại các ngân hàng trên thế giới, tương đương với thu nhập quốc dân của 40 nước nghèo.

2. Hãy cho họ ăn đi

Họ đang đói cái gì? Họ đang đói cơm ăn, áo mặc, thuốc men để chữa bệnh và nhà ở lành lặn ấm áp. Nhất là con người thời nay đang đói tình thương. Sự chăm sóc nâng đỡ, ủi an, cũng như họ đang đói chân lý để soi đường dẫn lối cho họ trong cuộc sống.

Ông Henri nói: “Chúa Giêsu nghe tiếng kêu của đám đông. Khi họ xin bánh, Chúa biết họ đang đói một thứ khác là đói một tình yêu trung thành để cho và để nhận. Rồi Chúa ban cho họ tấm bánh để sẻ chia, khi Chúa chết trên thập giá để ban sự sống bất diệt cho con người và trở nên lời mời gọi; “Anh em hãy thương nhau như Thầy thương mến anh em”.

3. Sứ điệp của Chúa

Trước cơn đói của con người ngày nay, sứ điệp của Chúa được lập lại: **“Anh em hãy cho họ ăn đi”**.

a) **Cho bằng cách thứ nhất:** Hãy cùng với nhiều người thành tâm thiện chí, mỗi người đóng góp phần của mình, nhiều người hợp lại thành phép lạ nuôi nhiều ngàn người đang đói khát. Gương làm của nhóm người này mời gọi nhóm người kia cùng làm, thì thành chuyện lớn, để phục vụ nhiều người hơn.



Vấn đề ở đây không phải là hệ tại ở khả năng nhưng là tấm lòng. Khi có tấm lòng sẽ có nhiều sáng kiến độc đáo. Lòng chúng ta có bản khoăn, có thao thức trước hoàn cảnh đói khổ, nghèo túng, bị áp bức, bị lầm lạc, đang đói khát chân lý Chúa Giêsu không? Hãy có tấm lòng biết chạnh thương như Chúa Giêsu.

Hãy tìm kiếm những con chiên lạc bày đưa về, san sẻ phần của mình cho người nghèo đói trong mức độ có thể.

Công đồng Vatican 2 dạy: “Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, phải là của những môn đệ Chúa”.

b) **Cách cho thứ hai:** trong bài Tin Mừng theo Thánh Gioan (Ga 6, 1-15), chúng ta chỉ cần trao cho Chúa Giêsu phần ít ỏi của mình như 5 chiếc bánh và 2 con cá. Chúa sẽ biến phần ít ỏi ấy thành bội phần, vượt quá những kỳ vọng lớn lao nhất.

Ngày nay, người nghèo ngày càng nhiều, sứ điệp của Chúa **“Chính anh em hãy cho họ ăn đi”** ngày càng trở nên cấp bách hơn. **Mẹ thánh Têrêsa Calcutta** ban đầu đã trao cho Chúa “bánh và cá” của mình để Ngài thực hiện nên cơ đồ đồ sộ: **80** trường học trang bị đầy đủ, **300** nhà phát chẩn lưu động hiện đại, **70** bệnh viện cho người cùi, **30** viện chăm sóc người hấp hối, **30** viện chăm sóc trẻ em bị bỏ rơi và 40.000 tình nguyện viên khắp thế giới sẵn sàng giúp đỡ Mẹ với 3.500 nữ tu hiện diện trong 130 quốc gia để phục vụ người nghèo.

4. Kết:

Chúa Giêsu cũng ngỡ lời với tất cả chúng ta: Thầy cần tài năng của các con. Thầy cần lòng quảng đại của các con. Tóm lại, Thầy cần các con: Cần đôi chân, đôi tay, môi miệng và cả trái tim các con. Vì ngày nay, Thầy cần các con để phục vụ người nghèo, người bệnh, kẻ bị bỏ rơi... để chăm sóc cho họ.

Nói tóm lại, Chúa muốn mời chúng ta hợp tác với Chúa để thực hiện cho người bất hạnh nhiều phép lạ tình thương. Chúng ta hãy dâng cho Chúa: **thời gian, tài năng, sự hy sinh và nguồn lực của chúng ta, kèm theo nhiều lời cầu nguyện sốt sắng** để Chúa làm nhiều phép lạ tình thương như Mẹ thánh Têrêsa Calcutta.





Sống Lời Chúa



CHÚA NHẬT XIX THƯỜNG NIÊN, NĂM C ĐỪNG SỢ HÃI VÀ HÃY SẴN SÀNG

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Luca 12:32-48)

“Đừng sợ” là điệp khúc Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thường lặp lại trong các sứ điệp của ngài, để khích lệ chúng ta hãy can trường đối diện với nền văn hóa hưởng thụ của thế giới hôm nay. Nó bắt nguồn từ lời trấn an mà Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ: “*Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em*”. Chúa Giêsu đã khẳng định lý do tại sao chúng ta phải giữ vững thái độ kiên cường khi hành động như người con của Cha trên trời.

Chúa Giêsu đã thấy rõ những sợ hãi của chúng ta và Người muốn chuẩn bị cho chúng ta đủ sức đối phó với những sợ hãi ấy. Trước hết Người âu yếm gọi chúng ta là “*đoàn chiên nhỏ bé*” của Người.



Chiên đã là loài vật yếu đuối, lại còn nhỏ bé nữa, cho nên mạng sống của nó lệ thuộc vào tình yêu thương chần dặt của mục tử. Chúa Giêsu muốn gợi lại hình ảnh tác giả Thánh Vịnh 23 sử dụng để ca ngợi Thiên Chúa: Đức Chúa là Đấng chăn dắt tôi, tôi còn sợ chi? Như vậy, *phó thác* nơi Chúa phải là thái độ căn bản để chúng ta không sợ bất cứ điều gì. Nhưng căn cứ vào đâu để chúng ta có thể phó

thác? Đó là vì Thiên Chúa là “Cha anh em”. Chúa là Cha nhân từ, nên chúng ta phải tin tưởng Người chứ! Nếu quả thực chúng ta muốn làm con cái Cha trên trời thì chúng ta hãy nghe Người dạy chúng ta đừng sợ phải làm những điều tốt nhất và cần thiết nhất. Có hai điều được Chúa Giêsu nói đến trong bài Tin Mừng hôm nay.

Điều đầu tiên là “*Hãy sắm lấy một kho tàng không thể hao hụt ở trên trời*”. Lời sống của con cái thế



gian là thu tích tiền bạc của cải, làm giàu ở đời này. Nhưng cũng giống như nhà phú hộ trắng tay khi cái chết đến thăm (Lu-ca 12:16-21), chúng ta sẽ không thể mang theo tài sản xuống mồ. Còn lối sống của con cái Chúa luôn hướng về tương lai vĩnh cửu là kho tàng ở trên trời. Giữa hai lối sống ấy, chúng ta phải chọn lựa và thường thì chúng ta cảm thấy sợ hãi khi phải chọn điều mình chưa thấy được trước mắt. Vậy Chúa bảo chúng ta đừng sợ khi phải sử dụng của cải để làm việc lành phúc đức, như bố thí và giúp đỡ người nghèo khổ, vì đó là cách chúng ta tích trữ cho kho tàng trên trời.

Điều thứ hai là "*Hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến*". Giờ phút Con Người sẽ đến là giờ phút chúng ta phải đối diện với việc Chúa phán xét chúng ta sau khi chúng ta lìa đời. Sợ chết là lẽ đương nhiên của người đời, nên người ta làm đủ mọi cách để kéo dài sự sống. Tuy nhiên còn một điều liên hệ đến sự sống mà chúng ta ít nghĩ đến, là sự sống đời sau tiếp nối sự sống đời này. Đâu là bí quyết Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta để đừng sợ trước cái chết và việc phán xét? Là chúng ta hãy nhìn Chúa như "ông chủ", không phải một ông chủ khắc nghiệt, nhưng ông chủ lo lắng chăm sóc cho đầy tớ đến độ sẵn sàng "*thắt lưng, đưa họ vào bàn ăn, và đến*

bên từng người mà phục vụ". Thực là một hình ảnh cảm động và đầy khích lệ nói lên lòng Cha trên trời yêu thương chăm sóc chúng ta!

Sống sứ điệp Tin Mừng

Các nhà tâm lý học hoặc bác sĩ tâm thần có thể giúp đỡ một bệnh nhân làm chủ được sự sợ hãi. Còn hơn một chuyên gia hay bác sĩ, Chúa Giêsu dạy chúng ta đừng sợ hãi vì Người là Mục Tử nhân lành. Người sẽ dẫn dắt chúng ta can đảm đi hết cuộc lữ hành trần gian để đưa chúng ta tới kho tàng không hề hư nát và hưởng gia nghiệp của Cha trên trời. Người cũng sẽ trở lại để đón chúng ta, như Ông Chủ thắt lưng và đưa chúng ta vào bàn tiệc thiên quốc. Để được như vậy, Chúa dạy chúng ta chỉ cần làm một điều thôi: hãy sẵn sàng.

Sẵn sàng sẽ là câu hỏi chúng ta trả lời mỗi ngày, nhất là vào giờ xét mình và cầu nguyện trước khi đi ngủ. Sẵn sàng và sợ hãi giống như nước với lửa. Nếu nước đã sẵn sàng thì lửa sợ hãi cũng phải tắt thôi! Sẵn sàng đón Chúa đến không chỉ là tư thế nhất thời, nhưng là thái độ và lối sống của Ki-tô hữu trong mọi lúc (canh hai hoặc canh ba) và mọi nơi. Lời cầu nguyện ý nghĩa nhất của Ki-tô hữu, kẻ sẵn sàng, phải là: "*Lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến*" (Khải Huyền 22:20).

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi



CHÚA NHẬT XX THƯỜNG NIÊN, NĂM C CUỘC CHIẾN ĐẤU NỘI TÂM

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Lc 12:49-53)

Ít có ai muốn cho mình là lý do gây chia rẽ, nhưng với Chúa Giêsu, đó lại là một thực tại rõ ràng. Chính Chúa Giêsu đã vạch ra một ranh giới: "Ai không đi với tôi là chống lại tôi, và ai không cùng tôi thu góp là phân tán" (Luca 11:23). Theo Chúa và không theo Chúa là hai chọn lựa đối nghịch chia chúng ta thành hai hạng người. Lời khẳng định của Chúa hôm nay đòi chúng ta phải thành thực xét lại thái độ theo Chúa của chúng ta, để chúng ta dứt khoát làm môn đệ Người và can đảm chấp nhận những hậu quả của việc chọn lựa này, thậm chí hậu quả ấy có thể xảy ra ngay trong bản thân và trong gia đình chúng ta.

Trước khi đòi chúng ta phải có thái độ dứt khoát theo Người, Chúa Giêsu đã thẳng thắn cho chúng ta biết chúng ta phải theo Người đi tới đâu. Dĩ nhiên là theo Người đi vào cuộc Thương Khó.



Người đã diễn tả sứ mệnh của mình là chết để cứu độ nhân loại bằng một hình ảnh vô cùng sống động: lửa bùng lên và phép rửa phải chịu. Theo ý nghĩa Kinh Thánh, lửa và nước được coi như khí cụ phán xét. Do đó, ở đây Chúa Giêsu muốn nói đến cuộc Phán Xét chính Người sắp phải chịu, tức là cuộc Thương Khó, để rồi kết quả của cuộc

Phán Xét này là ơn cứu độ Người mang lại cho nhân loại. Đúng vậy, Chúa Cha sẽ "phán xét" Trưởng Tử của nhân loại về lòng trung thành chu toàn sứ mệnh, và Người sung sướng lập lại lời Người đã phán: "Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con" (Mác-cô 1:11).

Theo Chúa làm môn đệ Người, chúng ta nhận thấy sự chia rẽ ngay trong con người chúng ta. Chúng ta cảm thấy bị giằng co giữa hai thần khí, thần khí của sự dữ và thần khí của Chúa Ki-tô. Thánh Phao-lô Tông đồ gọi đó là cuộc chiến nội tâm. Hơn ai hết,

ngài đã cảm nghiệm điều này rõ rệt: *"Khi tôi muốn làm sự thiện thì lại thấy sự ác xuất hiện ngay... Tôi thật là một người khốn nạn! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân xác phải chết này?"* Và ngài trả lời: *"Tạ ơn Thiên Chúa, nhờ Đức Giêsu Ki-tô, Chúa chúng ta!"* (Xem Rô-ma 7:14-25).

Vì chọn lựa theo Chúa bắt chúng ta phải chấp nhận hy sinh, vác thập giá... nên có những người từ chối không muốn làm môn đệ Người. Họ không theo lối sống của Chúa. Chính sự khác biệt giữa lối sống theo thế gian và lối sống của người môn đệ Chúa đã gây ra những ngăn cách. Hiện trạng chia rẽ rất thường xảy ra ngay trong phạm vi một nhà. Thí dụ con cái khứng hoảng đức tin không muốn nghe lời khuyên bảo của cha mẹ. Thế là có chia rẽ và cuộc chiến tranh lạnh xảy ra giữa theo Chúa và không theo Chúa, giữa con trai với cha, con gái với mẹ và mẹ chồng với nàng dâu!

Sống sứ điệp Tin Mừng

Không mấy khi chúng ta thấy Chúa Giêsu biểu lộ nhiều cảm xúc như trong đoạn Tin Mừng hôm nay. Người "những ước mong" và "khắc khoải biết bao" được làm trọn sứ mệnh Chúa Cha đã trao, mặc dù Người vẫn phải chiến đấu tới cùng để vâng theo thánh ý Chúa Cha. Chúa Giêsu không

những mời gọi chúng ta hãy thành thực chấp nhận những "chia rẽ" để đi theo Người, mà còn ước mong chúng ta trở nên "đồng hình đồng dạng" với Người. Người xin chúng ta hãy chia tay với lối sống cũ tội lỗi để mặc lấy đời sống mới trong Thánh Thần. Người khích lệ chúng ta hãy chia rẽ với lòng tham lam của cải tiền bạc, để cố gắng đi tìm Nước Trời. Người chờ đợi chúng ta bỏ lại hận thù để yêu thương những người làm tổn thương chúng ta. Người muốn chia rẽ chúng ta với tính ích kỷ để chúng ta đến giúp đỡ người nghèo khổ. Nói cho cùng, Chúa Giêsu đem đến cho chúng ta toàn là những chia rẽ, nhưng tất cả đều nhằm làm cho mối tương quan giữa chúng ta với Người được khăng khít.

Chúa Giêsu là gương mẫu trong cuộc chiến nội tâm. *"Người đã khước từ niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô nhục, và nay đang ngự bên hữu ngai Thiên Chúa"* (Do-thái 12:2). Chúa Giêsu cũng là gương mẫu chiến thắng! Sau khi nêu lên tấm gương Chúa Giêsu, tác giả thư Do-thái thách đố chúng ta: *"Quả thật, trong cuộc chiến đấu với tội lỗi, anh em chưa chống trả đến mức đổ máu đâu"* (12:4)!

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi



CHÚA NHẬT XXI THƯỜNG NIÊN, NĂM C CỬA HẸP LÀ LỐI SỐNG CỦA CHÚA KITÔ

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Lu-ca 13:22-30)

Thiên Chúa mở cửa ơn cứu độ cho mọi người, không trừ ai. Kế hoạch cứu độ của Người được khởi sự từ dân Do-thái và mở rộng cho muôn dân. Cho nên đáng lẽ dân Do-thái phải là những người đầu tiên được diễm phúc đi qua cửa ấy mà vào Nước Thiên Chúa. Nhưng thực tế không phải như vậy, như Chúa Giêsu đã ám chỉ dân Do-thái là những người "bị đuổi ra ngoài" trong khi "thiên hạ sẽ từ đông tây nam bắc đến dự tiệc trong Nước Thiên Chúa". Sở dĩ có tình trạng như vậy cũng là vì "cửa hẹp" của Nước Thiên Chúa. Trong bài Tin Mừng Chúa Nhật trước, Chúa Giêsu không ngần ngại cho mình là lý do gây nên chia rẽ, và hôm nay hiểu theo một ý nghĩa nào đó, Người đã mặc nhiên khẳng định mình là "cửa hẹp". Hay nói đúng hơn, lối sống của Người và các môn đệ được ví như "cửa hẹp" qua đó



người ta mới vào được Nước Thiên Chúa.

Trong bài giảng về "Mục tử Nhân lành", Chúa Giêsu đã chẳng tuyên bố Người là "cửa chuồng chiên" (Gio-an 10:7), để chiên qua đó mà ra vào và được sống hay sao? Đối với Ít-ra-en Mới, tức là toàn thể nhân loại, Thiên Chúa đã đặt Chúa Giêsu làm "cửa chuồng chiên", đồng thời cũng làm Mục tử Nhân lành

để dẫn dắt họ về Nhà Cha. Chúa Giêsu đã được sai đến trần gian và quy tụ người ta làm môn đệ Người, đưa người ta đi theo lối sống của Người. Cũng như đòi họ phải đi qua cửa hẹp, Chúa Giêsu đã công khai thách đố những ai muốn làm môn đệ Người. "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo" (Lu-ca 9:23). Như vậy, khi Chúa Giêsu nói "hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào" thì cũng giống như "hãy từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày" mà thôi! Chúng ta cứ thử tưởng tượng ra một



cánh cửa hẹp duy nhất và một đám đông chen chúc nhau đi qua. Chắc chắn là một cuộc chiến gian nan vất vả. Nào là phải nhanh chân, phải bỏ lại những hành lý không cần thiết, phải tránh khỏi bị đạp giẫm lên nhau mà chết. Phải yêu thương kẻ thù. Phải buông ra nhiều thứ: tiền bạc, danh vọng, hận thù, những thú vui trần gian... và biết bao nhiêu kẻ nội thù trong đời sống thiêng liêng. Đó là chưa kể đến kẻ thù ma quỷ luôn tìm cách gạt gẫm, mời gọi chúng ta theo chúng mà đi trên con đường thênh thang dẫn đến diệt vong (Mát-thêu 7:13).

Kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa có thời hạn. “Khi chủ nhà đã đứng dậy và khóa cửa lại” cũng là thời điểm phán xét và kết thúc. Lúc ấy, những người đã không chịu làm môn đệ Chúa Giêsu và đã không qua cửa hẹp của Người mà vào Nước Thiên Chúa, lại đứng trước cửa hẹp và khiếu nại rằng mình đã từng “quen biết” Người! Phải, họ đã từng được ăn uống với Người, từng được nghe Người giảng dạy, nhưng họ chẳng khi nào chịu “từ bỏ mình, vác thập giá mà theo Người”. Không phải cứ mang danh con cháu của các tổ phụ Do-thái, hoặc mang danh “Ki-tô hữu” là đương nhiên được vào Nước Thiên Chúa đâu! Đấy đích

thực là một cảnh báo cho tất cả những ai vỗ ngực là Ki-tô hữu mà không hề sống theo đường lối của Chúa Ki-tô vậy.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Bài Tin Mừng hôm nay có thể làm chúng ta hơi nản lòng một chút. Chúng ta phải “chiến đấu” là điều không mấy ai thích. Rồi qua cửa hẹp đòi hỏi chúng ta phải từ bỏ rất nhiều. Thêm vào đó là cảnh “khóc lóc nghiến răng” của nhiều con cái các tổ phụ Do-thái, vì họ bị đuổi ra ngoài. Nhưng thực ra Chúa Giêsu đã cho chúng ta một Tin Mừng vĩ đại: Thiên hạ sẽ từ đông tây nam bắc đến dự tiệc trong Nước Thiên Chúa! Chúng ta mừng vì ơn cứu độ là phổ quát. Chúa đã ban cho chúng ta một ân huệ lớn lao, là mọi người đều được mời gọi và có khả năng làm môn đệ Chúa Giêsu. Tuy là “cửa hẹp”, nhưng không phải là không thể đi qua. Để qua được cửa hẹp, chúng ta hãy để cho Chúa Giêsu uốn nắn chúng ta. Tác giả thư Do-thái đã khích lệ chúng ta: “Con ơi, đừng coi nhẹ lời Chúa sửa dạy, chớ nản lòng khi Người khiển trách, vì Chúa thương ai thì mới sửa dạy kẻ ấy” (Do-thái 12:5-6). Chắc chắn Chúa sẽ “sửa dạy” chúng ta để làm sao chúng ta trở nên vừa với khuôn “cửa hẹp” mà vào dự tiệc đời đời của Cha trên trời.

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi



CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN, NĂM C BÀI HỌC KHIÊM NHƯỜNG TỪ MỘT BỮA TIỆC

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Lu-ca 14:1, 7-14)

Trời đánh còn tránh miếng ăn. Nhưng thật là nực cười vì một bữa tiệc vẫn có thể là cơ hội để Chúa Giêsu dạy cho người ta một bài học! Bài học hôm nay về đức khiêm nhường rút ra từ sự kiện “khách dự tiệc cứ chọn cỗ nhất mà ngồi”.

Ngày xưa việc sắp xếp chỗ ngồi cho khách dự tiệc cưới thường là tùy nghi, chứ không có bảng tên của khách được để trên bàn tiệc như ngày nay. Nhưng điều không thể thiếu là thế nào cũng có một vài bàn dành riêng cho những người vị vọng, gọi là cỗ nhất. Những người xứng đáng ngồi bàn này sẽ được chủ nhà đích thân dẫn đến và mời ngồi vào cỗ nhất. Nếu vậy thì trong câu chuyện Tin Mừng hôm nay, những người tự ý chọn ngồi vào cỗ nhất là những người cho rằng mình xứng đáng ngồi ở đó, hay nói khác đi là những người “tự tôn mình lên”. Trái với



hạng người tự tôn là người khiêm nhường.

Phụng vụ Lời Chúa hôm nay đã trích một đoạn trong sách Huấn ca dạy về đức khiêm nhường, tuy chỉ là lời khuyên đơn sơ nhưng rất tuyệt vời (3:17-18,20,28-29). Đoạn Kinh Thánh nêu lên một vài lợi ích và mấy điều thực hành thực tế. Trước hết đối với người đời, người

nhũn nhận khiêm tốn "sẽ được mến yêu" hơn người kiêu căng. Kinh nghiệm đời sống hằng ngày cho chúng ta thấy rõ điều này. Đối với Thiên Chúa, người khiêm tốn càng làm lớn lại càng tự hạ, nên "sẽ được đẹp lòng Đức Chúa", vì thái độ và việc họ làm không phải để vinh danh mình, nhưng để phục vụ và tôn vinh Chúa. Ngoài ra có hai việc người khiêm nhường cố gắng thực hành trong đời sống. Thứ nhất, họ "đế tâm nghiên cứu các ẩn dụ". Không phải là họ nghiên ngầm những vấn đề lớn lao như những

nhà bác học hay chuyên môn, nhưng nói một cách dễ hiểu đó là học hỏi Lời Chúa và đem ra thực hành trong đời sống. Một điều khác hết sức thực tế, là họ "*ao ước có tai thính để nghe*". Lắng nghe là thái độ của người khiêm nhường. Đối với họ, lắng nghe là hạ mình xuống để đón nhận ý kiến, lời khuyên và thậm chí cả những lời sửa sai của người khác. Nhất là đối với Lời Chúa, lắng nghe sẽ giúp cho người khiêm nhường rút ra được không biết bao nhiêu bài học phong phú từ Kinh Thánh. Chúa nói với chúng ta qua Kinh Thánh, còn Chúa Thánh Thần vẫn tiếp tục vai trò linh hứng khi giúp chúng ta hiểu và suy niệm Lời Chúa, đồng thời cũng dẫn chúng ta vào những tâm tình cầu nguyện để uốn nắn tâm hồn chúng ta trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Ki-tô.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Chúa Giêsu từng kể dụ ngôn tiệc cưới để nói về việc Chúa mời gọi mọi người lãnh nhận ơn cứu độ. Bài Tin Mừng hôm nay cũng nói về một bữa tiệc, nhưng thái độ kiêu căng của những người tranh nhau chọn ngồi vào cỗ nhất và bài học Chúa Giêsu dạy về sự khiêm nhường hẳn phải làm cho chúng ta suy nghĩ về thái độ của chúng ta đối với bữa tiệc ơn cứu độ Chúa thiết đãi chúng ta. Giống như những người Pha-ri-sêu tự

cho mình là thánh thiện và chu toàn lề luật, nên đáng ngồi cỗ nhất, nhiều khi chúng ta cũng mang tính tự tôn ấy mà khinh thường những anh chị em "tội lỗi" hoặc kém đạo đức trong cộng đoàn. Trái lại, nhìn nhận thân phận tội lỗi hoặc "hạ mình xuống" mới là thái độ căn bản giúp chúng ta tin vào tình yêu cứu độ của Thiên Chúa, vì Chúa đâu có đến để kêu gọi những người công chính, nhưng kêu gọi những người tội lỗi.

Những lời Chúa Giêsu nói với kẻ đã mời Người một cách nào đó có lẽ ám chỉ về chúng ta là "những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù" đã được Thiên Chúa, Ông Chủ hào phóng, mời vào dự tiệc cưới Nước Trời. Những hình ảnh "khiêm nhường" này nói lên thân phận đích thực của chúng ta, tuy bất xứng, nhưng lại được tình yêu vô điều kiện của Thiên Chúa rộng lượng cứu độ. Vậy đứng trước tình yêu hải hà ấy, chúng ta lại càng phải khiêm nhường xác tín mình cần đến Chúa. Nếu Chúa Ki-tô đã đi con đường khiêm nhường trút bỏ vinh quang và thập giá để cứu độ chúng ta, thì chúng ta cũng phải lấy lòng khiêm nhường nhìn nhận thân phận tội lỗi của mình mà cố gắng bước theo tiếng gọi Tin Mừng và làm môn đệ Chúa Ki-tô.

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi



HOC HỎI LINH ĐẠO

Bài 8

Tìm Hiểu Tông Chiếu
Dung Nhan Lòng Xót Thương

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Còn nhớ cách đây không lâu – ngày 02 tháng 4 năm 2016, qua “Thông báo ơn toàn xá trong dịp lễ Lòng Thương Xót” kính gửi quý cha, quý tu sĩ nam nữ và toàn thể anh chị em giáo dân – Đức cha Phao-lô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám mục TGP. Sài Gòn-TP. HCM, đã viết: “Với đặc ân Năm thánh ngoại thường Lòng Thương Xót,

... ngoài 14 nhà thờ hành hương trong Tổng Giáo phận vào Năm Thánh Lòng Thương Xót được hưởng ơn toàn xá, nay cũng cho phép mọi nhà thờ giáo xứ và các nhà nguyện tu viện trong Tổng Giáo phận được ban phép lành vớiƠn Toàn Xá vào Chúa Nhật II Phục sinh 03.04.2016, tức là Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót.¹

Quả là, “đã có thì lại được cho thêm”. Ân sủng Chúa ban thật bao la quảng đại. Hấp dẫn tội nhân. Phỉ chí toại lòng cho rất nhiều người, nếu chưa thể nói là tất cả mọi người. Theo đó, một khám phá tình cờ về bài hát “Tình yêu-xót thương” trên mạng *internet*, không thể không làm kẻ xem người nghe có chút ngạc nhiên. Rất nhiều lượt người đã vào nghe và xem một bài nhạc tuy đơn sơ nhưng ca từ thật ý nghĩa về “tình yêu-xót thương”.²

Có lẽ chính nhờ điều này mà số lượng “khán thính giả” đã và vẫn còn đang tăng “vùn vụt”.³ Vâng, lòng Chúa thương xót quả là trên cả tuyệt vời!

Cho đời hân hoan biết mình được thương xót
Trời Cao chót vót hạ cố thương phạm nhân
Nên như người thân và thực sự là thế

¹ Bùi Văn Đọc, “Thông báo ơn toàn xá trong dịp lễ Lòng Thương Xót (năm 2016)”.

² X. <http://www.nhaccuatui.com/bai-hat/tinh-yeu-xot-thuong...>

³ Chỉ mới được đăng vài ngày (12/7-14/7-2016), số lượt người xem và nghe đã nhanh chóng đạt đến con số trên 1.000 lượt.



Ngôi Hai nhập thể ơn cứu độ trần nhân

...

Thôi không vấn vương để không còn vương bận

Thôi không thù hận chẳng còn hận với thù

Tình Người luôn đủ là tình yêu-thương xót

Mọi sự trót lọt với tình yêu-xót thương.⁴

Nói khác đi, theo cách thức trình bày của bài này “Tìm hiểu Tông Chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương” (số 8) thì: (1) Nhờ lòng Chúa thương xót, tất cả các sự kiện trong Cựu ước đều được thấm nhập đậm sâu ơn cứu độ. (APV 7,3); (2) Lòng Chúa thương xót đã biến lịch sử của Thiên Chúa với Ít-ra-en thành lịch sử cứu độ. (APV 7,4); (3) Việc liên tục lặp lại “vì lòng thương xót của Ngài tồn tại mãi mãi”, như trong Thánh vịnh này, dường như muốn xuyên thủng các chiều kích không gian và thời gian, đưa tất cả mọi sự vào màu nhiệm vĩnh cửu của tình yêu. (APV 7,5); và (4) Trước cuộc thương khó, Chúa Giê-su đã cầu nguyện với Thánh vịnh về lòng thương xót này. (APV 7,8). Thật vậy, những ai tham dự thánh lễ trong dịp “Thông báo ơn toàn xá...” thì cũng được hưởng nhờ “Ơn Toàn Xá”...

... với điều kiện thông thường: xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo hoàng. Ơn Toàn Xá này mỗi người chỉ được lãnh nhận một lần mà thôi; hoặc cũng có thể chỉ ơn ấy cho các linh hồn nơi Luyện ngục theo cách thức chuyển cầu.⁵

Bốn lần sử dụng từ *mercy*

1. APV 7,3

- *By virtue of **mercy**, all the events of the Old Testament are replete with profound salvific import.* (APV 7,3)
- *En raison de la **miséricorde**, tous les événements de l’Ancien Testament sont riches d’une grande valeur salvifique.* (APV 7,3)
- Nhờ **lòng** Chúa **thương xót**, tất cả các sự kiện trong Cựu ước đều được thấm nhập đậm sâu ơn cứu độ. (APV 7,3)

⁴ <https://www.facebook.com/profile.php?id=10001174308023>.

⁵ (1) “Viếng nhà thờ: đọc Kinh Lạy Cha và Kinh Tin Kính, cầu nguyện theo ý Đức Giáo hoàng (trước đó có thể đọc Kinh Năm thánh Lòng Thương Xót)”; (2) “Thánh lễ ban Ơn Toàn Xá: sau Lời nguyện Hiệp lễ: đọc Kinh Lạy Cha và Kinh Tin Kính (kinh Các Thánh Tông Đồ), rồi chủ tế ban Phép lành”; (3) “Nếu giáo xứ hoặc tu viện cử hành Thánh lễ chiều thứ Bảy thay cho ngày Chúa Nhật, thì lễ chiều thứ Bảy 02.04.2016 cũng được ban Ơn Toàn Xá vào cuối Thánh lễ” (x. Bùi, “Thông báo ơn...”).



2. APV 7,4

- ***Mercy** renders God's history with Israel a history of salvation.* (APV 7,4)
- *La **miséricorde** fait de l'histoire de Dieu avec Israël une histoire du salut.* (APV 7,4)
- **Lòng Chúa thương xót** đã biến lịch sử của Thiên Chúa với Ítraen thành lịch sử cứu độ. (APV 7,4)

3. APV 7,5

- *To repeat continually "for his **mercy** endures forever," as the psalm does, seems to break through the dimensions of space and time, inserting everything into the eternal mystery of love.* (APV 7,5)
- *Répéter sans cesse: "Eternel est son **amour**" comme fait le Psaume, semble vouloir briser le cercle de l'espace et du temps pour tout inscrire dans le mystère éternel de l'amour.* (APV 7,5)
- Việc liên tục lặp lại "vì **lòng thương xót** của Ngài tồn tại mãi mãi", như trong Thánh vịnh này, dường như muốn xuyên thủng các chiều kích không gian và thời gian, đưa tất cả mọi sự vào mẫu nhiệm vĩnh cửu của tình yêu. (APV 7,5)

4. APV 7,8

- *Before his Passion, Jesus prayed with this psalm of **mercy**.* (APV 7,8)
- *Avant la Passion, Jésus a prié avec ce Psaume de la **miséricorde**.* (APV 7,8)
- Trước cuộc thương khó, Chúa Giêsu đã cầu nguyện với Thánh vịnh về **lòng thương xót** này. (APV 7,8)

Để kết

Không lấy làm ngạc nhiên. Không bất ngờ! Có rất nhiều lượt người nghe và xem bài hát nói trên chủ yếu vì đó là bài trình bày về lòng thương xót của Chúa, nói về tình yêu bao la của Thiên Chúa ban cho nhân loại, "tình yêu-xót thương"!⁶

- ĐK1

Tình yêu xót thương cho thế trần nhân loại

Cao cả quảng đại đổ tình vào cuộc đời

Lan tỏa sáng ngời giữa muôn thời mảnh liệt

⁶ X. <http://www.nhaccuatui.com/bai-hat/tinh-yeu-xot-thuong...>



Vạn phúc hạnh tuyệt... cho thế trần Người độ nhân.

- PK 1

Cho đời hân hoan biết mình được thương xót
Trời Cao chót vót hạ cố thương phàm nhân (bần dân)
Nên như người thân và thực sự là thế
Ngôi Hai nhập thể ơn cứu độ trần nhân
Thiên Chúa đến gần rất gần nên đồng loại
Có một không hai thật khoáng hậu vô tiền
Hoá thành biểu hiện tương đối của tuyệt đối
Trở nên đường lối của tình yêu-xót thương
Trở nên lối đường của biểu hiện đầy đủ
Hơn giao ước cũ giao ước mới tuyệt vời
Kính dâng cả đời trong đôi lời cảm tạ
Kính dâng Chúa Cả tình con thật đơn sơ.

- PK 2

Cho con ước mơ mai ngày được gặp lại
Thiên Chúa Ngôi Hai trong vinh quang nước trời
Xin được dâng lời trong cả đời cảm tạ
Hồng ân cao cả Chúa thương đoàn tội nhân
Tình Chúa ai cần Người ban nhiều vô kể
Hơn hẳn trời bể là tình yêu-xót thương
Hơn hẳn lễ thường tình yêu của nhân thế
Chúa là Chúa Tể tình yêu Người xót thương
Thôi không vấn vương để không còn vướng bận
Thôi không thù hận chẳng còn hận với thù
Tình Người luôn đủ là tình yêu-thương xót
Mọi sự trót lọt với tình yêu-xót thương.

- ĐK2

Tình yêu xót thương cho thế trần nhân loại
Vô cùng quảng đại vì tình Người vô biên
Cao thượng an nhiên và bao la thương xót
Trao đời trái ngọt Ơn Thánh Lộc Trời Ban.

14-7-2016

GTHH

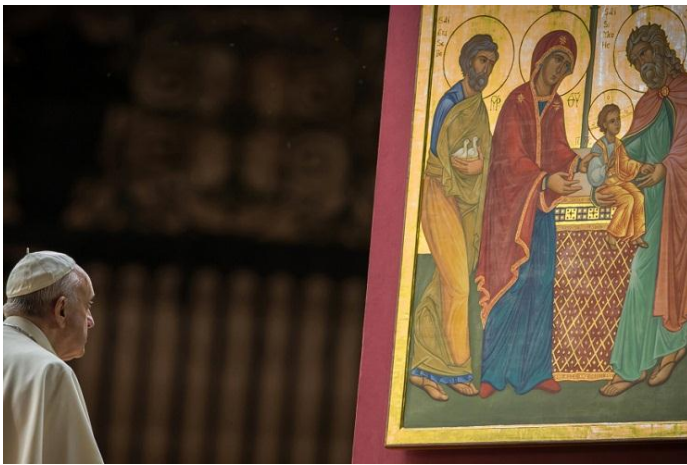


BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

7 cách để thấy Chúa Giêsu trong Đức Phanxicô

J.B.Thái Hòa chuyên dịch

Đức Thánh Cha đưa chúng ta về lại những điều căn bản và giúp chúng ta nhìn ra sứ mạng và mục vụ của Chúa Giêsu Kitô



Tôi yêu Giáo hội Công giáo, nhưng đôi khi tôi nghĩ chúng ta đã quá gói gọn trong việc làm người Công giáo mà quên mất rằng chúng ta là môn đệ Chúa Giêsu Kitô.

Chúng ta quá tập trung vào các chính sách của giáo hội, các việc thiện, các việc thờ phượng mình thích, các chính nghĩa xã hội đặc thù của mình, lòng đam mê với một nghi lễ phụng vụ mà chúng ta nghĩ là tốt nhất, hay kiểu mẫu Giáo hội đáng phải có, để rồi chúng ta lại bỏ qua sự đơn sơ của Chúa Giêsu Kitô và vẻ đẹp của Phúc âm Ngài đem lại. Chúng ta quá gói gọn trong một Giáo hội theo hình tượng của mình, mà quên mất chính Chúa Kitô.

Một trong những thiên tư lớn nhất mà Đức Giáo hoàng Phanxicô đem lại cho Giáo hội, chính là đưa chúng ta về lại những sự căn bản. Ngài giúp chúng ta nhìn ra sứ mạng và mục vụ của Chúa Giêsu Kitô, như đúng thực bản chất. Đây là 7 cách mà Đức Phanxicô giúp chúng ta nhìn ra một Phúc âm nguyên bản sống động và tích cực trong thế giới ngày nay.

1 – Ngài phê phán những người giả hình trong đạo

Đức Phanxicô hạ bệ những giám chức thích leo cao và làm nản lòng thói háo danh bằng niềm vui đơn sơ và các hành động tích cực của ngài. Ngài bảo các linh mục hãy lái những chiếc xe giản dị hơn, sống đời sống mộc mạc hơn, và đừng có phán xét những người có



tội cách gay gắt. Những người mà ngài đang khiển trách cũng là những người mà Chúa Giêsu đã khiển trách, là những người tự cho mình công chính, ngược mặt lên trời, những lãnh đạo tôn giáo chiếu luật.

2 – Ngài vươn đến Người Nghèo



Đức Giáo hoàng Phanxicô không ngừng nêu bật người nghèo, và điều này đồng hưởng với thông điệp và việc làm của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đến vì người tội lỗi và người bị loại trừ, và những lời nói hành động lặp đi lặp lại của Chúa cho thấy lòng

thương xót của Thiên Chúa dành cho những người túng quẫn. Khi quả quyết thông điệp cốt lõi này, Đức Phanxicô đang nhắc nhở thế giới về trung tâm của Tin mừng Kitô giáo.

3 – Đức Phanxicô ôm lấy sự khó nghèo

Chúa Giêsu đã nói, “Con chồn có hang, chim trời có tổ, còn Con Người không có chỗ tựa đầu”. Tâm điểm sự nghèo khó của Chúa Giêsu là Ngài từ bỏ mọi sự thế gian này và hoàn toàn gắn bó với Cha trên trời. Qua sự đơn sơ trong đời sống của mình, Đức Phanxicô nhắc nhở thế giới về nhu cầu cần phải yêu mến Thiên Chúa hơn mọi sự.

4 – Ngài giữ gìn Chân lý trong Yêu thương

Đức Phanxicô giữ mọi giáo lý và kỷ luật của Giáo hội Công giáo, nhưng ngài nhắc chúng ta rằng những chân lý này là để phục vụ một sự thiện lớn lao hơn, đó là ơn cứu độ của các linh hồn. Khi Chúa Giêsu bị chỉ trích vì đã phá luật, Ngài nói rằng, ‘Ngày Sabbath là để cho con người, chứ không phải con người cho ngày Sabbath.’ Điều này không phải là vì không cần có luật, nhưng là bởi chúng ta phải nhìn vượt quá các luật để thấy một sự còn tốt đẹp hơn.

5 – Đức Phanxicô thách thức các đường lối của Thế gian

Những người theo thế gian cho rằng, sự tồn tại của mình là để theo đuổi khoái lạc, quyền lực, tiền tài, và danh vọng. Còn Đức

Phanxicô lật nhào điều này, và dạy chúng ta rằng những sự này chỉ đem lại sự chết chứ không phải sự sống. Chúa Giêsu cũng lật ngược các tiêu chuẩn của thế gian để bày tỏ một cách nhìn nhận mới mẻ khác hẳn.

6 – Đức Phanxicô là Nhà truyền giáo của Lòng thương xót

Đọc lại Tin mừng và xem biết bao nhiêu lần Chúa Giêsu nhắc lại từ này 'thương xót'. Người Samaria nhân hậu là người đã tỏ 'lòng thương xót.' Chúa Giêsu đã tỏ lòng thương xót với người đàn bà bị kết tội ngoại tình. Người cha của đứa con hoang đàng đã cho chúng ta thấy lòng thương xót. Đức Phanxicô nhấn mạnh lòng thương xót, và điều này đồng hưởng với lòng thương xót Chúa Giêsu luôn tỏ ra với những ai chạy đến cùng Ngài. Lòng thương xót đó vừa là tha thứ vừa là công lý. Đức Phanxicô cũng đã cho thấy rằng, lòng thương xót đang hoạt động trên thế gian.

7 – Giáo hoàng sống như một Người nô bộc Hi sinh



Cuộc đời Chúa Giêsu là một lễ hi sinh. Ngài luôn sống cho người khác, và cuối cùng là chết vì người khác. Đức Phanxicô đem đến cho cương vị giáo hoàng một đời sống phục vụ. Theo bước chân hai bậc tiền nhiệm, Đức Phanxicô thể hiện cho thấy ý nghĩa của 'Nô bộc của các nô

bộc của Thiên Chúa.' Cũng như Chúa Giêsu đã nói, "Con Người không đến để được phục vụ, nhưng là để phục vụ và trao mạng sống làm giá chuộc cho nhiều người".

Trong đời sống và mục vụ, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã được ban một đặc sủng, không chỉ để rao giảng tin mừng Chúa Giêsu Kitô, nhưng còn là để sống tin mừng theo một cách vang dội đến toàn thế giới và khích lệ người Công giáo theo gương ngài để nên những Kitô hữu thực sự, những 'Chúa Kitô nhỏ' trong thế giới.

Nguồn: Phanxicovn



40 cách thực thi Lòng Thương Xót của Thiên Chúa

Chúa Giêsu đã dạy chúng ta: *"Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ"* (Lc 6, 36).

Sống nhân từ thật sự là một cuộc luyện tập không ngừng. Nên Chúa Giêsu mời gọi chúng ta: *"Hãy đi và học điều này: Ta cần lòng nhân từ chứ không cần hy tế"* (Mt 9, 11). Chúa đã đối xử nhân từ với chúng ta nên đòi hỏi chúng ta phải sống lòng lòng nhân từ đối với nhau (Mt 18, 33). Sau đây là 40 điều thực hành lòng nhân từ rút ra từ trong Kinh Thánh.



1. Đừng xét đoán và kết án nhau (Lc 6, 37).
2. Đừng bao giờ chua cay gắt gỏng, nóng nảy giận hờn, hay la mắng thóa mạ nhau, và hãy loại trừ mọi hành vi gian ác (Ep 4, 31).
3. Diệt trừ những hành vi ích kỷ nơi mình (Rm 8, 13).
4. Giao hòa với đối phương (Mt 5, 25).
5. Không chế nhạo, mỉa mai và không nói xấu nhau (Gc 4, 11).
6. Không kỳ thị, phân biệt, thiên vị (Mt 15, 21-28).
7. Cứu giúp người đau yếu, hoạn nạn, tật nguyền (Lc 5, 18-19).

- 8.** Trở nên thân cận với những người bị bỏ rơi, bị khinh chê và bị coi là phường tội lỗi (Lc 5, 30).
- 9.** Bênh vực người yếu thế cô thân (Lc 6, 1-3).
- 10.** Can đảm cứu vớt người bất hạnh (Lc 6, 6-11).
- 11.** Yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét mình (Lc 6, 27).
- 12.** Chúc lành cho kẻ nguyện rửa mình và cầu nguyện cho kẻ vu khống mình (Lc 6, 28).
- 13.** Ai xin hãy cho, ai muốn vay mượn đừng chối từ (Mt 5, 42).
- 14.** Làm ơn mà không mong được trả ơn (Lc 6, 35).
- 15.** Tha thứ cho nhau vô giới hạn (Mt 18, 21-22).
- 16.** Chia cơm sẻ áo cho người túng thiếu (Mt 25, 31-40).
- 17.** Thăm người bệnh tật, viếng kẻ tù đày (Mt 25, 31-40).
- 18.** Hướng người ta về với Chúa, Đấng đầy lòng thương xót (Lc 11, 9-13).
- 19.** Ưu đãi những người nghèo khó, què quặt, tàn tật, đui mù (Lc 14, 1).
- 20.** Tìm mọi cách đưa những người sai lạc trở về đoàn chiên (Lc 15, 4).
- 21.** Bao dung và che chở người tội lỗi và giúp họ hoán cải (Ga 8, 3-10).
- 22.** Dâng hiến cho Chúa cách quảng đại (Lc 21, 1-4).
- 23.** Khiêm nhường phục vụ (Lc 21, 24-27).
- 24.** An ủi nhau và xây dựng cho nhau (1Tx 5, 11).
- 25.** Chiều theo sở thích kẻ khác, vì lợi ích của họ (Rm 15, 2).
- 26.** Nâng đỡ những người yếu đuối (Rm 15, 1).
- 27.** Đón nhận nhau như Đức Kitô đã đón nhận ta (Rm 15, 7).
- 28.** Chịu đau khổ vì Đức Kitô (1Cr 4, 10-13).
- 29.** Sống đẹp lòng mọi người, không tìm ích lợi cho riêng mình (1Cr 10, 33).
- 30.** Làm mọi sự vì lòng yêu mến (1Cr 16, 14).
- 31.** Làm điều thiện cho mọi người (Gl 6, 10).
- 32.** Sống thân tình và biết cảm thương nhau (Pl 2, 1).
- 33.** Kiên nhẫn với mọi người (1Tx 5, 14).

34. Hiếu thảo với gia đình, đền ơn đáp nghĩa các bậc sinh thành (1Tm 5, 4).

35. Sống hòa thuận với mọi người (Rm 12, 18).

36. Ăn ở rộng rãi và sẵn sàng chia sẻ (1Tm 6, 18).

37. Bổ thí cách kín đáo (Mt 6, 1-4).

38. Đừng trở nên gánh nặng cho người khác (2Tx 3, 8) và hãy mang gánh nặng cho nhau (Gl 6, 2).

39. Nhận lỗi, xin lỗi và sửa lỗi (Mt 18, 15).

40. Mỗi ngày cầu nguyện cho nhau và các đấng linh hồn (2Mcb 12, 40-46).

(Kinh 14 mỗi đã tóm tắt cơ bản trong việc thực hành lòng thương xót).

(Theo Báo Công Giáo Nhịp Sống Đạo)

CHÚC MỪNG

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Tổng Giáo Phận Sài Gòn

Kính Chúc Mừng:

ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ MẠNH HÙNG

Thêm sứ vụ mới:

GIÁM MỤC PHỤ TÁ

Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyện xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành cùng Đức Cha trên mọi bước đường Mục tử.



TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 8/2016 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH: Nơi hành hương lãnh ơn Toàn xá (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 05/8: Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, Chánh xứ Gx Tân Thông, hạt Củ Chi, Gp Phú Cường.**
- Ngày 12/8: Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**
- Ngày 19/8: Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phương, OP, Chánh xứ Gx Mân Côi, hạt Gò Vấp.**
- Ngày 26/8: Chủ tế: **LM FX Bảo Lộc, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn –TP.HCM.**

CÁC GIÁO HẠT

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Gx Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú): Lúc 15g00, ngày 02/8). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Gx An Nhơn (153 Lê Hoàng Phái, P. 17, Q. Gò Vấp): Lúc 15g00, ngày 04/8, Chủ tế: **LM Gioan.B Nguyễn Ngọc Tân**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Xóm Mới.

- **HẠT HỐC MÔN:** Nhà Thờ Gx Bùi Môn (4/2, ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn): Lúc 15g00, ngày 06/8, Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX H.Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Gx Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) Lúc 17g00, ngày 04/8, Chủ tế: **LM FX. Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Gx Hiến Linh (5GH Ngô Tất Tố, P. 22, Q. Bình Thạnh): Lúc 17g15, ngày 24/8. Chủ tế: **LM Giuse Phạm Sỹ Tùng.**

Trước Thánh lễ có giờ Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 6/2016

DANH SÁCH BẰNG ÂN NHÂN (GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)

HẠT XÓM MỚI:

1. Phêrô Nguyễn Ngọc Điệp, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Anna Đỗ Thị Phượng, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Phanxicô Xaviê Đỗ Văn Ngọc, Giáo xứ Bắc Dũng.
4. Maria Phạm Thị Bông, Giáo xứ Bắc Dũng.
5. Vincentê Lâm Vĩnh Hưng, Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.
6. Anna Nguyễn Thị Định, Giáo xứ Bắc Dũng.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP "XÂY NHÀ TÌNH THƯƠNG":

- 1.CĐ.LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
- 2.CĐ.LCTX Giáo xứ Vĩnh Hiệp, hạt Gò Vấp: 700.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP CỠ ĐỘNG VIỆC TÔN KÍNH LCTX:

- 1.Chị Maria Đào Thị Kim Nhung: 1.000 chuỗi Mân côi (10 hạt).
- 2.Chị Maria Lê Thị Thịnh, BCH CĐ LCTX hạt Tân Định: 1.000.000đ.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO CÔNG TÁC BÁC ÁI:

HẠT THỨ ĐỨC	SỐ TIỀN
1. Chị Maria Nguyễn Thị Nhung, BCH CĐ LCTX Gx Châu Bình	1.600.000
2. CĐ LCTX Giáo xứ Tam Hải	2.000.000
HẠT TÂN ĐỊNH	SỐ TIỀN
1. CĐ LCTX Giáo xứ Phaolô 3	2.000.000
2. CĐ LCTX Giáo xứ An Phú	2.000.000
3. CĐ LCTX Nhà nguyện I Nhã	500.000
4. CĐ LCTX Giáo xứ Đức Mẹ HCG	500.000
5. CĐ LCTX Giáo xứ Công Lý	500.000
HẠT XÓM MỚI	SỐ TIỀN
1. CĐ LCTX Giáo xứ Lạng Sơn	30 cuốn tập (96 tr), 3.500.000đ

2. CĐ LCTX Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình	2.500.000
3. CĐ LCTX Giáo xứ An Nhơn	2.500.000
4. CĐ LCTX Giáo xứ Hợp An	1.800.000
5. CĐ LCTX Giáo xứ Đức Mẹ HCG	1.000.000
6. CĐ LCTX Giáo xứ Hà Nội	1.000.000
7. CĐ LCTX Giáo xứ Tử Đình	1.000.000
8. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn	1.000.000
9. CĐ LCTX Giáo xứ Hoàng Mai	500.000
10. CĐ LCTX Giáo xứ Bắc Dũng	500.000
11. CĐ LCTX Giáo xứ Thạch Đà	500.000
12. CĐ LCTX Giáo xứ Tân Hưng	200.000
13. CĐ LCTX Giáo xứ Thái Bình:	550 cuốn tập (96 tr), 100 cây viết chì
HẠT GÒ VẤP	
1. CĐ LCTX Giáo xứ Xóm Thuốc	5.000.000
2. CĐ LCTX Giáo xứ Bác Ái	1.700.000
3. CĐ LCTX Giáo xứ Bến Cát	1.600.000
4. CĐ LCTX Giáo xứ T.Giuse	1.000.000
5. CĐ LCTX Giáo xứ Vĩnh Hiệp	140 cuốn tập (96 tr)
6. CĐ LCTX Giáo xứ Hòa Bình	300 cuốn tập (96 tr)
HẠT HỌC MÔN	
1. BCH CĐ LCTX hạt Học Môn	100 cuốn tập (96 tr), bao, 100 cây thước, 100 viết chì
2. CĐ LCTX Giáo xứ Chợ Cầu	2.000.000
HẠT PHÚ NHUẬN	
1. CĐ LCTX Giáo xứ Tân Hòa	1.000.000
2. CĐ LCTX Giáo xứ Thánh ĐaMinh (Giúp trùng tu Nhà Thờ Đức Bà SG)	2.000.000
BÌNH AN	
1. CĐ LCTX Giáo xứ Bình Hưng	1.000.000

Ban chấp hành CĐ LCTX Tgp Sài Gòn, chân thành tri ân quý Ân Nhân. Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của quý Ân Nhân.

TỔNG KẾT CÔNG TÁC BÁC ÁI CỦA CĐ LCTX TGP SÀI SÒN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

Trong sáu tháng đầu năm 2016, CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sàigòn đã tặng một số hiện vật và hiện kim hỗ trợ:

1. Anh-chị-em Dân tộc GP Buôn Mê Thuột (Qua quý Soeur Dòng Nữ Vương HB GP BMT): 78 bao quần áo, 9 bao vải vụn vải khúc, 6010 cuốn tập (96 tr), 2.100 cây viết chì, 3.000 cây viết bi, 100 thước kẻ, 200 Thánh giá + Tượng chịu nạn (50 cm), 2.500 sách Thông điệp & Kinh nguyện Sùng kính LCTX (TĐ&SK), 1.000 Ảnh Chúa Thương Xót (CTX 30x40), 4 Xe lăn Kiến Tường và giúp "Nỗi cơn Tình thương" người Dân Tộc: 10.000.000 đ.

2. Dòng Mến Thánh giá tại GP Quy Nhơn: 03 Tượng CTX (1,2m).

3. Nhà nuôi người già và tật nguyền Bình Triệu, Thủ Đức: 6.000.000 đ (Quà, bánh).

4. CĐ.LCTX Giáo phận Bùi Chu: 6.000 Bản kinh Năm Thánh LTX của ĐTC Phanxicô.

5. Hiệp hội LCTX GP Xuân Lộc: 1.000 TĐ&SK LCTX.

6. CĐ.LCTX Giáo phận Bà Rịa: 2.000 sách TĐ&SK LCTX.

7. CĐ.LCTX Giáo phận Kontum (Cha Giuse Đỗ Hiệu): 06 Tượng CTX (1,2m), 8.000 sách TĐ&SK LCTX, 3.000 ảnh CTX (30x40), 100 ảnh CTX (60x90).

8. CĐ.LCTX Giáo phận Thanh Hóa: 7.000 ảnh CTX (30x40), 2.000 sách TĐ&SK, 06 Tượng CTX (1,2m).

9. Dòng Mến Thánh Giá Thủ Đức: 2.500 bản kinh (Gấp 4) sùng kính LCTX.

10. CĐ.LCTX GP Đà Lạt: 500 sách TĐ&SK và 500 ảnh CTX (30x40).

11. CĐ.LCTX Giáo phận Bắc Ninh: 280 Phù hiệu CĐ.LCTX.

12. CĐ.LCTX Giáo phận Thái Bình (Qua CĐ.LCTX GX Tân Phước): 500 sách TĐ&SK.

13. Soeur Gp Nompênh – Campuchia: 01 Tượng CTX (1,2m) + 10 Tượng CTX (50 cm).

14. Giáo xứ Hòa An, GP Long Xuyên: 500 sách TĐ&SK.

15. Giáo xứ Phúc Yên, Gp Kontum: 200 sách TĐ&SK + 500 ảnh CTX (30x40).

16. Giáo xứ Đại Hải, GP Bùi Chu: 1.000 Lộc Thánh, 50 cuốn Tông chiểu Misericordiae Vultus.

17. Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh: 2.000 sách TĐ&SK LCTX.

18. Một Giáo xứ, GP Kontum: 500 ảnh CTX (30x40).

19. Nhà thờ chánh Tòa GP Buôn Mê Thuật: 01 Tượng CTX (1,2m).

20. Ban Chấp hành CĐ.LCTX GP Ban Mê Thuật: 3.000 ảnh CTX (30x40).

21. GP Hưng Hóa: 01 Hào quang Châu MTC (40 cm), 3.000 sách TĐ&SK, 2.500 chuỗi Mân côi (10 hạt).

22. Giáo xứ Cái Răng, Gp Cần Thơ: 5.000.000 đ.

23. CĐ.LCTX Giáo xứ Bà Điểm, Hóc Môn: 1.000 sách TĐ&SK LCTX.

24. CĐ.LCTX Giáo xứ Gò Mây, hạt Tân Sơn Nhì: 1.000 ảnh CTX (30x40).

25. CĐ.LCTX Giáo xứ Gò Đen, Gp Mỹ Tho: 100 sách TĐ&SK LCTX.

26. Giáo xứ Phù Kính, Tgp Huế: 50 sách TĐ&SK + 50 ảnh CTX (30x40).

27. Giáo xứ Chi Lăng, GP BMT: 500 sách TĐ&SK + 700 ảnh CTX (30x40).

28. LM. Gioakim Nguyễn Hữu Tuyển, Gp KonTum: 1.000 ảnh CTX (30x40).

29. CĐ.LCTX Giáo xứ T.Nguyễn Duy Khang, hạt Thủ Đức: 200 sách TĐ&SK LCTX.

30. CĐ.LCTX hạt Thủ Đức, Tgp Sài Gòn: 600 sách +100 ảnh CTX (30x40).

31. Gia đình người tàn tật hạt Xóm Mới: 01 Xe lăn tay (Kiến Tường)

32. Soeur Dòng Vinh Sơn: 05 Xe Lăn Kiến Tường.

Cha Tổng Linh Hướng và Ban chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn quý Đoàn viên và quý Ân nhân đã nhiệt tình cộng tác trong việc Thương xót bằng hành động cụ thể của CĐ.LCTX Tgp Sài Gòn.

DIỄN ĐÀN**ĐỂ HƯỞNG ĐƯỢC LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT****Hàn Cư Sĩ**

Có lẽ vì có lòng sốt sắng quá mà sứ điệp "Lòng Chúa Thương Xót" của Thánh Nữ Faustina Kowalska (1905- 1938) lại trở thành phong trào, nó làm người ta liên tưởng đến những phong trào trong chính trị, văn hóa, xã hội... Vì theo Xã hội học, tất cả mọi phong trào, nó sẽ tiến tới một cao trào (đỉnh điểm) rồi đi xuống và chấm dứt, triệt tiêu hoặc mai một đi, dù là phong trào của triết học, văn học hay những vấn đề của tôn giáo. Theo thánh Tôma Aquinô, "Lòng Chúa Thương Xót là thuộc tính cao cả nhất của Thiên Chúa", nó bất biến, có giá trị muôn thủa, là trái tim của Hội Thánh Đức Kitô. Vì vậy nó đâu có thể theo cảm tính để trở thành phong trào được, nếu chạy theo phong trào thì nhất định nó chỉ mang tính nhất thời.

Phải chăng con người giữ đạo chỉ căn cứ trên cảm tính nay còn mai mất, như sách thiêng liêng và tu đức nói: con người giữ đạo dễ bị rơi vào những trường hợp hình thức, giả hình, vụ lợi, lập dị, kiêu kỳ, đồng bóng...

Thiên Chúa là tình yêu, là nguồn mạch sự thiện, nên Lòng Chúa Thương Xót thì vô giới hạn, vượt trên mọi tội lỗi. Đối với tội nhân chỉ cần có lòng sám hối là nhận được sự thứ tha của Thiên Chúa. Nhưng để hưởng được những ân sủng của Lòng Chúa Thương Xót theo như Sứ điệp mà Chúa Mạc Khải cho thánh Faustina thì cần có những điều kiện là: Nhận Ra Lòng Chúa Thương Xót, Cầu Khẩn Lòng Chúa Thương Xót, Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót và Tín Thác Vào Lòng Chúa Thương Xót. Đây là quy luật và là trật tự của siêu nhiên, nguyên lý của các ân sủng chứ không ngoại lệ, mặc dù cách trình bày thì khác nhau.

1. NHẬN RA LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Nhận ra lòng thương xót của Chúa là khởi đầu từ chính con người, bằng cách phải biết đối diện với Thiên Chúa bằng sự thành thật với chính mình, như thế mới nhận ra con người thật của mình, chỉ là yếu đuối, tội lỗi. Khi đối diện với Thiên Chúa hoặc tiếp xúc với Người, ta



sẽ trở nên khiêm nhường chứ không như con người với nhau, chỉ biết so sánh, để rồi ghen tị, mặc cảm hoặc tự kiêu.

Trước mặt Thiên Chúa, mọi người chỉ là tội nhân, điều mà khởi đầu Thánh Lễ trong Kinh Cáo Minh, từ chủ tế, dù là Đức Giáo hoàng, đến mọi người đều phải dấn ngực sám hối, xin Thiên Chúa thứ tha tội lỗi: "lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng". Điều này xem ra thật phi lý trước lý trí và thực tế như con người sống và hiểu. Lý trí cho rằng, mọi lỗi lầm, thậm chí cả tội ác đều có những nguyên nhân xa và gần đưa đến, trong đó mỗi người liên quan phải gánh lấy cái phần của mình, chứ khó mà chấp nhận "lỗi tại tôi mọi đàng" như trong kinh cáo minh. Có lẽ con người dễ chấp nhận câu "lỗi tại tôi một phần" hơn, xem ra hợp lý hơn. Để vượt trôi được điều này có lẽ không phải dễ dàng, nó đòi hỏi con người phải có sự khiêm nhường thăm sâu để nhận ra chính mình (chứ không ai khác) là căn nguyên của mọi tội lỗi và mọi chia rẽ xung đột.

Cảm nhận được lòng thương xót của Chúa phải khởi đi từ kinh nghiệm tội lỗi nơi bản thân, mới thấy được sự trao ban nhưng không tình yêu của Thiên Chúa, đồng thời nhận ra sự yếu đuối nơi bản thân để khám phá ra lòng thương xót của Thiên Chúa qua sự tha thứ vô giới hạn của Người.

Thực tế cho thấy, dường như con người quá giả dối khi dấn ngực sám hối, khó có thật tâm để đối diện với Thiên Chúa và trước cộng đoàn mà nhận rằng "lỗi tại tôi mọi đàng". Một khi điều chưa thành tâm thiện chí này diễn ra, chỉ là sáo ngữ, liệu con người có nhận ra và hưởng được lòng Chúa Xót Thương hay không? Điều tiên quyết mà sứ điệp Lòng Chúa Thương Xót đòi hỏi.

2. CẦU KHẨN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Cầu khẩn lòng Chúa Thương Xót là điều chẳng ai xa lạ hay thắc mắc gì, nó quá quen đến nỗi trở thành sự vị kỷ như một vụ lợi chính đáng trong việc cầu khẩn, nếu nó bị tách ra khỏi lòng tin yêu và cậy trông vào Đấng Toàn Năng và Giàu Lòng Thương Xót.

Trong mọi kinh nguyện, nhất là những kinh trong phụng vụ Thánh Lễ – Thánh Thể – tất cả đều trực tiếp hoặc gián tiếp thờ lạy, ca ngợi, tôn vinh, cảm tạ và xin ơn nơi Thiên Chúa, là Đấng Toàn Thiện, Toàn Ái, Toàn Mỹ nhờ Đức Kytô, trong Chúa Thánh Thần để xin Người rủ lòng thương (Lòng Chúa Thương Xót) mà ban ơn cho con người. Và lúc đó, Thiên Chúa sẽ tỏ lộ sự toàn năng của Ngài qua lòng thương



xót, như thánh Tôma Aquinô nói: *"Thực thi lòng thương xót là đặc điểm riêng của Thiên Chúa, và đó là cách thức đặc biệt để Ngài bày tỏ sự toàn năng của Ngài"*.

Qua quá trình, rất nhiều kinh nguyện nền tảng, rất kinh điển, thật hay và ý nghĩa, nhưng Chúa Giêsu đã truyền cho thánh Faustina một câu kinh thật cô đọng, khơi nguồn, đi sâu và đụng chạm tới Bản Tính ưu việt của Thiên Chúa, nại vào giá máu của Đức Kytô đã cứu chuộc nhân loại, xin Người ban ơn tha thứ và rủ lòng thương cứu vớt con người tội lỗi. Chắc hẳn Thiên Chúa không thể từ chối khi nghe con cái Người cầu khẩn: *"Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha: Mình và Máu, Linh Hồn và Thần Tính của Con rất yêu dấu Cha, là Đức Giêsu Kitô Chúa chúng con. Để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới"*; Và: *"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô. Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"*... Còn kinh nguyện nào của con người hay hơn được kinh này.

Con người theo đạo, giữ đạo vẫn cảm thấy mình thiếu thốn hoặc lo sợ đủ điều, bởi vậy có nhiều lúc họ cầu khẩn Thiên Chúa ban ơn này ơn nọ, nhưng thường chỉ là chuyện "xin xỏ", chứ ít khi xuất phát bởi lòng Tin – Yêu và Cậy Trông, nên nó giống như chuyện nằm mơ rồi đi đánh số và nuôi hy vọng có kết quả như ý muốn. Cầu khẩn lòng Chúa Thương Xót không thể như thế, vì Ngài không phải là công cụ theo ý của con người mà là vị Cha Toàn Năng, Toàn Thiện, Toàn Ái, luôn biết chăm sóc con cái của Người như thế nào là tốt nhất, nên *"Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho"* (Mt 6, 33).

3. THỰC THI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Là thi hành Đức Ái được khơi dậy bởi lòng trắc ẩn với người đau khổ, người tội lỗi, người nghèo nàn về tinh thần hoặc vật chất. Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót cũng là luật công bình, bởi vì ai cũng là tội nhân, vì thế ai cũng cần đến Lòng Chúa Thương Xót. Được thương xót rồi thì phải biết thương xót người khác, chứ đừng như con nợ không biết xót thương (Mt. 18. 23-35). Một khi con người nhận ra Lòng Thương Xót của Thiên Chúa thì dễ dàng có lòng trắc ẩn để xót thương người khác, và dễ dàng đáp lại mời gọi của Đức Giêsu: *"Hãy thương xót như Cha các con là Đấng đầy lòng thương xót"* (Lc 6, 36)

Nhưng không thể dừng lại ở lòng trắc ẩn mà đủ, vì nếu con người chỉ "cảm thông" với nỗi khổ của người khác và "chia sẻ nỗi đau khổ

của họ” mà không tìm cách thức hiệu quả để giúp đỡ họ, thì nhân đức Thương Xót không tồn tại, vì nguyên lòng trắc ẩn thì chưa phải có Đức Ái thực sự. Do Đức Ái là nhân đức siêu nhiên được kết hiệp với Thiên Chúa, chứ không căn cứ bởi cảm xúc thuần túy, nên nhiều khi không thấy cảm xúc xuất hiện mà lại là Đức Ái cao cả. Bởi vậy Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót là điều hệ trọng và buộc phải có trong Đức Ái, vì *"Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương"*(Mt. 5, 7).

Có khi chạy theo “phong trào” Lòng Chúa Thương Xót hoặc gia nhập Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót mà chưa biết hoặc chưa Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót mới chỉ là giữ cái vỏ mà cái ruột thì rỗng không. Hoặc đôi khi làm việc bác ái lại mang tâm trạng của kẻ ban ơn hoặc vị kỷ, như Lm. Anthony De Mello nói: *"Bác ái thường chỉ là nguy trang: Loại thứ nhất là ta dành cho mình cái khoá lặc của việc làm thỏa mãn chính mình, gọi là quy ngã. Loại thứ hai là ta dành cho mình cái khoá lặc được làm thỏa mãn người khác, loại này tinh tế hơn. Đây chưa phải bác ái mà là vị kỷ sáng suốt. Loại thứ ba là làm điều tốt để tránh cảm giác khó chịu, hành động để khỏi bứt rứt. Đó là loại bác ái tệ hại nhất. Không có sự bác ái nào tuyệt vời hơn khi người ta không hề hay biết rằng mình đang thi hành việc bác ái"*(Thức Tỉnh, Lm. Anthony de Mello, S.J.).

Đức Ái mà mà không có sự tha thứ thì chưa phải Đức Ái, mà làm việc bác ái mà không có tha thứ cũng chưa phải bác ái. Làm việc từ thiện người ta vẫn có quyền nghi ngờ về mục đích của nó, nhưng có sự tha thứ với người khác thì không ai nghi ngờ gì cả, nó chứng tỏ có Đức Ái thực sự. Tha thứ là biểu hiện Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, nên khi con người tha thứ cho nhau cũng chính là Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót, khi mà con người kiềm chế cơn giận dữ, đè nén sự phẫn uất, hủy bỏ mọi cách trả thù, quên đi lỗi lầm và sự xúc phạm của người khác. Đó mới là sự vĩ đại và là đỉnh cao của tình yêu – bác ái – như thánh Thomas nói: *"Tha thứ cho người khác là thương xót họ, đó là việc to lớn hơn việc tạo dựng thế giới"*. Điều mà trong kinh Chúa dạy mà ai cũng biết: *"Xin Cha tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con"*. Như Đức Giêsu đã biểu lộ trên cây Thập Tự: *"Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm"*(Lc 23,34). Đây cũng là cốt lõi của sứ điệp “Lòng Chúa Thương Xót”.

Nguồn: Dongten.net

(Còn tiếp 1 kỳ)



CHIÊM NGẮM LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA QUA CÁCH THỨC CHÚA GIÊSU CƯ XỬ VỚI TỘI NHÂN

Lm Giuse Vũ Văn Quyền

Anh chị em rất thân mến!

Đã là người, đối diện với nhau, ai ai cũng đều bất toàn, đối diện với Thiên Chúa, ai ai cũng đều là tội nhân. Vì theo lời của Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Rôma: "*Thiên Chúa chứng tỏ tình yêu của người đối với chúng ta, nghĩa là trong lúc chúng ta còn là tội nhân, thì theo kỳ hẹn, Chúa Kitô đã chết vì chúng ta*" (x. Rm 5, 1-2. 5-8). Hôm nay, xin cùng với anh chị em chiêm ngắm Lòng thương xót của Thiên Chúa qua cách thức Đức Giêsu cư xử với những người tội lỗi ngõ hầu chúng ta cảm nhận được tình yêu của Người cũng đang yêu thương chúng ta và đã tha thứ cho chúng ta.

1. Đức Giêsu cư xử với người tội lỗi.

Trong Tin Mừng, chúng ta nhận thấy nhiều lần Đức Giêsu sửa đổi quan niệm về tội lỗi cách sai lạc của người Do Thái, tuy nhiên cũng có những trường hợp Chúa cũng đồng ý với họ rằng người này người kia đang có tội. Chẳng hạn như người đàn bà ngoại tình, người thu thuế, người bị quỷ ám,... Dầu vậy, Chúa Giêsu vẫn dạy cho họ và cho chúng ta hôm nay cần phải có một sự cảm thông trong cách cư xử đối với nhau. "*Ai trong các ông sạch tội, hãy ném đá người này trước đi*". Đó là câu nói đánh thức lương tâm của những người Do Thái lúc đó và hôm nay đến lượt chúng ta khi đọc lại câu chuyện *Người đàn bà ngoại tình* trong Tin Mừng. Một lương tâm đã bị ru ngủ bởi sự kiêu căng tự phụ, bởi cái tự hào hão huyền và bởi một định chế xã hội thời đó, hay trong thời hiện đại này, lương tâm cũng đã bị che khuất bởi sự thờ ơ lạnh nhạt, bởi cái tôi ích kỷ hẹp hòi và cả bởi tính tự tôn tự đại. Nhiều người trong chúng ta thích xâm xì về hành vi xấu của người khác, chưa nói là nói hành nói tỏi ai đó. Trong chúng ta vẫn còn những thái độ xa cách những bệnh nhân AIDS, để phòng những người nghèo khổ ngoài đường tưởng chừng như họ đang chực chộp lấy túi đồ của chúng ta vậy,... Đó chẳng phải là chúng ta đang ném đá anh chị em mình sao?

Hãy học lấy cách của Đức Giêsu khi đối diện với những người yếu đuối tội lỗi trong cuộc đời hôm nay. Họ đã quá đau khổ với những tội



lỗi của mình rồi. Họ muốn đứng lên nhưng họ đang cần một bàn tay để làm điểm tựa, họ đang cần một lời khích lệ để cố gắng,... và chính Đức Giêsu đã trao những hành vi đó cho chúng ta.

2. Đức Giêsu cư xử với những người bạn phản bội.

Nhóm Mười Hai mà Chúa đã thiết lập để ở với Ngài, trong đó có Phêrô, để chia sẻ những ưu tư, những băn khoăn về sự cứng lòng của con người và để trao ban sứ mạng trong tương lai. Nơi Đức Giêsu, chúng ta không thể nói chữ “không ngờ” vì Chúa biết rõ lòng mỗi người và các môn đệ. Nơi con người chúng ta thì có. Chúng ta không biết trước được lòng người và khi bị phản bội, chúng ta hay nói *tôi không ngờ nó như thế*; và chúng ta đã thấy đau lòng và thất vọng về người bạn đó. Còn nơi Đức Giêsu, nỗi đau của Ngài lại càng âm ỉ, đau đau ngày càng dâng cao khi mà Chúa biết cái ngày bị học trò phản bội, bỏ trốn hết khi cái chết sắp gần kề. Thế mà Chúa vẫn cư xử như một người thầy nhân lành, như một người bạn chân thành.

Chúng ta cũng được mời gọi sống tình yêu chân thành đó với bạn bè và mọi người. Và để sống được tình yêu này cần phải có lòng quảng đại cho đi không tính toán và sẵn sàng yêu thương hết lòng như Đức Giêsu. Bởi vì đằng sau của tình yêu chân thành này là mong được phần rỗi linh hồn cho chính người mình yêu như Chúa đã ghé mắt lại nhìn Phêrô với ánh mắt triu mến, tin tưởng và tha thứ.

3. Đức Giêsu cư xử với những người đóng đinh mình.

Trước hết phải kể đến Pharisêu, Kinh sư và kỳ lão chức sắc trong dân thời đó là những người chối từ Chúa. Sau nữa là Hêrôđê, Philatô, và những tên lính hành hạ và đóng đinh Người. Họ là ai? Họ là những người thù ghét Chúa vì ganh tỵ, vì bảo vệ quyền lợi riêng của mình, vì sợ mất ảnh hưởng trong dân, vì sợ mất địa vị,... nên tìm cách đẩy Chúa đến cái chết hoặc chiều theo dục vọng của những người ghét Chúa. Thế nhưng Chúa vẫn yêu thương và tìm cách khuyên bảo, răn đe, cảnh cáo và sau cùng vẫn nói lời tha thứ cho họ: *Lạy Cha, xin tha cho chúng vì chúng lầm không biết.*

4. Đức Giêsu đã yêu thương đến tận cùng và tha thứ đến tận cùng.

Với người có tội Chúa cảm thông, với bạn bè phản bội Chúa tín nhiệm và với người thù ghét mình Chúa tha thứ. Như Chúa đã nói: *Không có tình yêu thương nào lớn hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng mình vì bạn hữu.* Chúng ta hãy học lấy câu này.

ÔI! MẸ ĐẦY ƠN PHÚC

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

"*Kính mừng Maria đầy ơn phúc*" (Lc 1, 28). Đó là lời đầu tiên của Sứ Thần Gabriel chào Đức Trinh Nữ. Hôm nay từ miệng của một người nữ thánh giả đang nghe Chúa Giêsu giảng cũng cất cao giọng nói: "*Phúc cho lòng dạ đã cứu mang Thầy, và vú đã cho Thầy bú*" (Lc 11, 27).

Vâng Đức Maria là đấng đầy ơn phúc, Mẹ là người diễm phúc. Bài Tin Mừng theo thánh Luca Thánh lễ vọng chiều nay dìu chúng ta về với Đức Maria là Đấng đầy ơn phúc. Người Việt ta vẫn thường nói: "*Phúc đức tại mẫu*", nghĩa là theo quan niệm truyền thống, con cái được thừa hưởng điều tốt lành, may mắn từ người mẹ, do cách ăn ở cư xử, sự gương mẫu, cách giáo dục của người mẹ mà ra. Người mẹ chính là thầy dạy đầu tiên của việc hình thành nhân bản nơi đứa con. Chẳng thế, George Herbert đã viết một câu rằng: "*Một bà mẹ tốt thì giá trị hơn cả trăm ông thầy!*".

Người Do thái cũng vậy, khi Chúa Giêsu đang giảng cho dân chúng, thì từ giữa đám dân chúng, có một phụ nữ vì ngưỡng mộ con người cũng như cách giảng dạy của Chúa Giêsu, bà cho rằng, Thầy tài giỏi như thế, hẳn là Mẹ Thầy phải là người có phúc lắm, nên bà đã không ngần ngại vượt qua rào cản của chính mình là phụ nữ, bà đã cất tiếng nói với Đức Giêsu về Mẹ Người: "*Phúc cho lòng dạ đã cứu mang Thầy, và vú đã cho Thầy bú*" (Lc 11, 27).

"Phúc cho lòng dạ đã cứu mang Thầy" (Lc 11, 27)

Đức Maria là người diễm phúc, trước hết vì đã được Thiên Chúa yêu thương và tuyển chọn: "*Phúc thay kẻ được Người chọn lấy và cho lại gần, nơi tiền đình của Người, nó sẽ lưu lại!*" (Ps 65, 5). Câu này ám chỉ, dân có phúc là dân được Thiên Chúa trị vì, nhất là được Thiên Chúa thiết lập ngai báu vương quốc của Ngài ngay giữa họ; người có phúc là người được Thiên Chúa đến ở cùng, dĩ nhiên chúng ta nghĩ ngay đến Đức Maria, Thiên Thần Grabirel chào và nói: "*Thiên Chúa ở cùng bà*" (Lc 1, 28), và lời bà Êlisabeth xác nhận cái phúc của Mẹ: "*Bà được chúc phúc giữa các người phụ nữ, và Con lòng Bà được chúc phúc*" (Lc 1, 42). Phúc của Mẹ trỗi vượt trên mọi thần thánh trên trời, Mẹ có phúc vì Chúa Giêsu, Con Thiên



Chúa, Đấng là Hồng Phúc đã đến cư ngụ trong dạ Mẹ chín tháng mười ngày, đến khi chào đời, Mẹ đã ôm ấp bú mớm nâng niu... những điều đó đã làm cho vai trò làm mẹ của Đức Maria trở thành mật thiết, gắn liền với cuộc sống của Chúa Giêsu hơn; không những thế, Chúa Giêsu còn ở với Mẹ trong và đã vâng phục Mẹ suốt nhiều năm. Giờ đây, Mẹ thật diễm phúc và Mẹ luôn hạnh phúc, Chúa Giêsu Con Mẹ đã phủ đầy vinh quang của Ngôi Lời nhập thể trên Mẹ bên trong cũng như bên ngoài, hạnh phúc của Mẹ vượt quá sự hiểu biết của chúng ta.

"Phúc cho vú đã cho Thầy bú" (Lc 11, 27)

Mẹ là người trinh nữ duy nhất đã được vinh dự cư mang, sinh hạ và dưỡng nuôi Con Một Thiên Chúa Chúa cho trần gian. Người đàn bà khi nghe Chúa Giêsu giảng đã không ngần ngại nói đến những nét đặc trưng và kín đáo của một người mẹ, những gì nơi thân xác mẹ cần cho sự sống của con. Ngoài lòng dạ của thân mẫu Thầy đã cư mang Thầy, còn có *"vú đã cho Thầy bú mớm"* ba năm. Như thế, thân xác và tâm hồn mẹ là cái nôi ru cho con lớn lên. Mẹ vừa cư mang, vừa lo sinh, lo dưỡng.

Nếu *"yêu và được yêu là những điều hạnh phúc nhất trong đời"* như kiểu nói của văn hào shakespeare, thì Đức Maria là người diễm phúc, vì Mẹ được Chúa yêu thương, chính Mẹ cũng biết dành trọn vẹn tình yêu của mình cho Thiên Chúa. Ngay trong mầu nhiệm lên Trời, Mẹ Maria đã được diễm phúc hưởng nếm ơn phục sinh *"hồn xác lên trời"* trước bất cứ ai, vì Mẹ chẳng vướng mắc tội truyền. Mẹ hạnh phúc tự nhiên vì cư mang Con Thiên Chúa trong mầu nhiệm Nhập Thể, nhưng chính Mẹ biết rõ hơn ai, Mẹ hạnh phúc siêu nhiên vì được Tình Yêu Thiên Chúa cư mang từ muôn thủa. Mẹ hạnh phúc là như thế đó, và trong hạnh phúc của Mẹ chúng ta tìm thấy hạnh phúc của mỗi người chúng ta.

Mẹ sẵn sàng cư mang hạnh phúc của mỗi chúng ta

Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa mà Mẹ Maria đã cư mang và cho bú mớm là Đấng Cứu Độ thế gian, mặc lấy xác phàm nhân loại và thánh hiến với tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Trái đất là bệ dưới chân của Đấng là Hồng Phúc. Nên trong hạnh phúc của Mẹ có hạnh phúc của mỗi người chúng ta. Như Mẹ hiền, khi bế ẵm Chúa Giêsu Con Mẹ, với vòng tay rộng mở của tình mẫu tử, Mẹ ôm cả



nhân loại trong tình yêu của Người Con ấy, *"vì nhân loại là chi thể của Thân mình Ngài"* (Ep 5,30), và Mẹ không xấu hổ vì được gọi là Mẹ của tất cả những ai được sinh ra trong Chúa Kitô nhờ ơn cứu chuộc của Người. Mẹ được gọi là Evà mới *"Mẹ của tất cả chúng sinh"* (St 3, 20), nhưng trong thực thể, Mẹ là Mẹ của những kẻ chết... Vì Evà cũ đã không thực hành ý định của Chúa cách trung thành, Mẹ là người đã hoàn thành mỹ mãn mầu nhiệm ấy. Cũng như Giáo hội là mẹ của tất cả những ai tái sinh trong đời sống Giáo hội. Giáo hội là mẹ của những người sống làm cho mọi người được sống (Ga 11, 25; 5, 25s). Khi trao ban sự sống cho trần gian dưới nhiều hình thức, Giáo hội đã trao bao sự sống cho tất cả những ai tìm thấy sự sống của mình trong Đấng Hằng Sống.

Chính vì thế, người mẹ diễm phúc của Chúa Kitô là mẹ chúng ta nhờ mầu nhiệm thân thể này, Mẹ cũng tỏ cho chúng ta biết Mẹ rất ân cần và triu mến... Và giờ đây chúng ta *"ở trong sự che chở"* của Mẹ *"Đấng Tối Cao"*, chúng ta *"ngụ cung cấm của Đấng Tối Cao, và trọ dưới bóng của Đấng Toàn năng; Tôi đã đặt Chúa luôn luôn trước mắt, vì có Người bên hữu, tôi sẽ không lay!"* (Ps 90, 1;16, 8). Hơn nữa, vì Vua vinh quang đã ngự nơi Mẹ, với tình mẫu tử hải hà, Mẹ sẽ chia sẻ vinh quang ấy cho chúng ta.

Mẹ hạnh phúc, Mẹ cũng muốn con cái mình hạnh phúc, nên Mẹ dạy: *"Người bảo gì các con cứ làm theo"* (Ga 2, 5). Chúa Giêsu bảo: *"Ai nghe và giữ lời Thiên Chúa còn có phúc hơn"* (Lc 11, 28). Xin Mẹ giúp chúng con vâng nghe và giữ lời Thiên Chúa, để trở nên những người con diễm phúc của Mẹ. Amen.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG TÁM

Ý chung: Cầu cho các môn thể thao, là cơ hội gặp gỡ thân tình giữa các dân tộc và mang lại nền hoà bình cho thế giới.

Ý truyền giáo: Cầu cho các Kitô hữu biết sống theo Tin Mừng, để mang lại chứng tá về niềm tin, lòng ngay chính và tình yêu thương tha nhân.

MẸ MARIA LÀ ƯU PHẨM CỦA THIÊN CHÚA

Jos. Vinc. Ngọc Biên

Mỗi lần mừng lễ về Mẹ Maria, chúng ta được mời gọi hướng về Mẹ như là một kiệt tác của Thiên Chúa, một thụ tạo được ưu tuyển và trỗi vượt trên hết mọi loài được dựng nên. Bởi vì Mẹ đã được Thiên Chúa yêu thương, tuyển chọn cách đặc biệt. Không những thế, Thiên Chúa còn gìn giữ Mẹ cách nhiệm mầu trong chương trình cứu độ. Những ân huệ đó không thể có nơi bất cứ loài thụ tạo nào ngoài Mẹ.

Hôm nay, Giáo Hội mừng kính trọng thể lễ Đức Maria hồn xác về trời. Khi mừng lễ này, phụng vụ mời gọi chúng ta cùng nhau khám phá vị thế ưu việt của Mẹ trong chương trình cứu độ nơi tín điều, truyền thống và giáo huấn của Giáo Hội. Mặt khác, việc Đức Maria hồn xác lên trời có tầm ảnh hưởng thế nào đến đời sống đức tin và niềm hy vọng của chúng ta?

1. Giáo huấn của Giáo Hội

Trước tiên, chúng ta tìm hiểu về Giáo Huấn của Giáo Hội qua biến cố Đức Mẹ được đưa lên trời cả hồn lẫn xác.

Lễ Đức Mẹ lên trời là lễ trọng, và cũng là lễ cổ xưa nhất trong các ngày lễ kính Đức Mẹ được cử hành trong Giáo Hội hiện nay. Vào thời điểm đầu, lễ này được gọi là lễ Đức Mẹ an giấc. Nhưng đến năm 1950, Đức Giáo Hoàng Piô XII đã đổi tên thành lễ Đức Mẹ lên trời qua Tông hiến *Munificentissimus Deus*. Với tín điều này, Giáo Hội tin nhận: *"Thân xác của Người Phụ Nữ đã trao ban thế xác cho Con Thiên Chúa đã không phải chịu định luật của sự thối rữa"; "Thánh Mẫu Thiên Chúa là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội, Đức Maria Trọn Đời Đồng Trinh, sau khi sống trọn cuộc đời trần thế, đã được triệu hồi cả hồn và xác vào trong vinh quang thiên quốc"* (Tông hiến *Munificentissimus Deus*). Từ lời tuyên bố long trọng hôm ấy, đã trở thành chân lý đức tin cho toàn thể Giáo Hội hôm nay.

Với lời tuyên tín trên, Đức Giáo Hoàng đã liệt kê bốn chân lý tuyệt đối thuộc về lòng tin nơi Đức Maria. Bốn chân lý đó là: 1) Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa; 2) Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội; 3) Đức Maria Đồng Trinh Trọn Đời; 4) Đức Maria Hồn Xác Lên Trời.



Khi tuyên bố cùng lúc những đặc ân đó của Đức Mẹ, Giáo Hội muốn cho các tín hữu hiểu được cách tổng quát những ân huệ cao cả của Đức Maria, và đây cũng là dịp để xác tín hơn nữa những nguyên lý liên quan đến việc Mẹ được đưa lên trời cả hồn lẫn xác.

Nguyên lý thứ nhất: Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa. Vì Mẹ được ưu tuyển để đón nhận việc cư mang và sinh hạ Ngôi Hai Thiên Chúa, và Đấng Cứu Thế là Thiên Chúa, nên Mẹ cũng là Thân Mẫu Thiên Chúa.

Việc được Thiên Chúa cất nhắc cả hồn xác Mẹ về trời là điều không có gì khó hiểu, bởi lẽ cả cuộc đời của Mẹ đã hiệp thông cách chặt chẽ vào chương trình cứu độ của Thiên Chúa qua Đức Giêsu. Nên khi Đức Giêsu về trời, Ngài không thể để lại để thân xác của người mẹ yêu dấu phải hư nát trong mồ được.

Nguyên lý thứ hai: vì Thiên Chúa đã gìn giữ Mẹ khỏi mọi vết nhơ tội lỗi cách nhiệm mầu, nên khi mang thai và sinh hạ Đấng Cứu Thế quyền năng, Mẹ vẫn đồng trinh trước, trong và sau khi sinh. Vì thế, Thiên Chúa không thể để thân xác Mẹ hư nát nơi lòng đất và đã đưa cả hồn lẫn xác Mẹ về trời là điều cần thiết để bảo tồn vẻ trinh nguyên nơi Mẹ.

Nguyên lý thứ ba: nếu trước kia, Nguyên Tổ loài người đã bất tuân, chống lại Thiên Chúa và đi vào cõi chết, thì khi Đức Maria xuất hiện với lời "**Xin vâng**" tuyệt đối, Mẹ đã trở thành Eva mới liên kết mật thiết với Đức Giêsu – Adam mới, Đấng là nguồn cội của sự sống, đã từ cõi chết sống lại và lên trời hiển vinh, thì không có lẽ gì Mẹ lại phải chịu cảnh hư nát, bởi vì hư nát là kết quả của tội lỗi. Như vậy, Mẹ đương nhiên và rất hợp lý để được đưa lên trời cả hồn lẫn xác (x. GLHTCG số 963- 975).

Tóm lại, ngay từ khi thân xác Mẹ cư mang chính xác thân Đấng Cứu Thế, thì Đức Giêsu con của Mẹ, đồng thời là Thiên Chúa đã thánh hóa Mẹ cả xác và hồn ngay từ lúc đầu thai. Vì vậy, sự phục sinh của Đức Giêsu không thể tách rời việc phục sinh Thân Mẫu là người đã cư mang cây sự sống nơi cung lòng thanh khiết của mình. Mẹ không thể "*nhục thân bất hoại*" theo lẽ thường được.

2. Cùng với Mẹ ngợi khen Thiên Chúa

Như vậy, mỗi khi mừng lễ Mẹ lên trời, chúng ta hãy cùng với cả triều thần ca mừng Nữ Hoàng Thiên Quốc: "*Kìa bà nào xuất hiện như*



rạng đông, diễm kiều như vàng nguyệt, lộng lẫy tựa thái dương, oai hùng như đạo binh chinh tể hàng ngũ?”(Dc 6,10).

Thật vậy, phụng vụ hôm nay làm toát lên vẻ huy hoàng và sắc thái hân hoan, vì: kể từ đây, Mẹ nắm giữ vai trò quan trọng nhất là Nữ Vương trời đất; làm Mẹ Thiên Chúa và làm Mẹ nhân loại.

Mẹ đáng được mọi đời khen ngợi vì Mẹ là *"Đấng đầy ơn phúc"; "Thiên Chúa ở cùng Mẹ"*. Mẹ trở thành Eva mới, thành cây quả phúc mà Thiên Chúa đem trồng vào vườn Địa Đàng mới để được cứu mang và sinh ra quả phúc trường sinh là chính Đấng Cứu Thế.

Sự xuất hiện của Mẹ đã đưa nhân loại sang một trang sử mới. Lịch sử cứu độ được mở ra với biết bao ân huệ.

Đứng trước hồng ân lớn lao mà Thiên Chúa ban cho Mẹ, và đặt mình trong tâm tình của Mẹ, chúng ta hãy cất cao lời ngợi khen Thiên Chúa vì những điều kỳ diệu Ngài đã làm nơi Mẹ: *"Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới, từ nay, hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc"*(Lc 1, 46-48).

Đây chính là lời kinh tuyệt mỹ mà Mẹ Maria đã cất lên để ca tụng Thiên Chúa, và đây cũng là những cảm nghiệm về tình yêu của Thiên Chúa dành cho Mẹ cách nhiệm mầu.

Biển cố Mẹ được đưa về trời, đã đem lại cho con người niềm hy vọng lớn lao và tuyệt đối.

Bởi vì sự phục sinh của Mẹ gắn liền với sự phục sinh của Đức Kitô: *"Đức Kitô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu [...] cũng được Thiên Chúa cho sống lại"* (x. 1Cr 15, 20-22).

Qua biển cố này, mạc khải cho chúng ta rằng: Mẹ Maria đã được đưa lên trời cả hồn lẫn xác, và nếu chúng ta theo chân Mẹ, sống như Mẹ và thực hành Lời Chúa cách yêu mến, trung thành thì mai ngày cũng được lên trời hiển vinh như Mẹ. *"Cuộc Lên Trời của Đức Trinh Nữ rất thánh là sự tham dự độc nhất vô nhị vào sự Phục sinh của Con mình và là việc thể hiện trước sự phục sinh của các Kitô hữu khác"* (GLCG, số 966). Bởi vì *"Mỗi người theo thứ tự của mình: mở đường là Đức Kitô, rồi khi Đức Kitô quang lâm thì đến lượt những kẻ thuộc về Người"*(x. 1Cr 15, 23-24) cũng sẽ được phục sinh như Người.

"Mẹ Lên Trời là hình ảnh và khởi thủy của Giáo Hội về ơn cứu chuộc của Thiên Chúa cho mọi người chúng ta. Mẹ chiếu sáng như



dấu chỉ lòng trông cậy vững vàng và niềm an ủi cho dân Chúa đang lữ hành” (LG. số 69). Mẹ Lên Trời, nhận lãnh vai trò Nữ Vương Trời Đất, hơn bao giờ hết, Mẹ trở nên gần gũi với mọi thành viên trong gia đình nhân loại, và như thế: “Trong Hội Thánh, Đức Trinh Nữ điễm phúc được kêu cầu bằng các tước hiệu là Trạng Sư, Đấng Cứu Giúp, Đấng Phù Hộ, Đấng Trung Gian” (GLHTCG. số 969).

Như vậy, việc Mẹ được đưa lên trời cả hồn lẫn xác đem lại niềm hy vọng phục sinh của tất cả chúng ta.

Mầu nhiệm Mẹ được rước lên trời cả hồn lẫn xác không chỉ nhắc nhở chúng ta cầu nguyện với Mẹ, mà còn hy vọng được trường sinh để cùng Đức Mẹ mãi mãi chúc tụng Thiên Chúa. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Nhớ Thánh Phụ Đa Minh 08/8/2016.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn
Kính Chúc Mừng Bổn Mạng:

LM ĐAMINH MAI VĂN ĐẢM, LH CĐ LCTX GP Bùi Chu
LM ĐAMINH PHẠM SĨ HIỆN, LH CĐ LCTX GP Buôn Mê Thuật
LM ĐAMINH ĐÌNH NGỌC LỄ, Quản hạt Xóm Mới
LM ĐAMINH VŨ NGỌC THỦ, LH CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì
LM ĐAMINH DƯƠNG HOÀNG LỘC, OP
LM ĐAMINH ĐÌNH VĂN VĨNG, Chánh xứ Gx Sao Mai
LM ĐAMINH TRẦN DŨNG, SSS

Kính chúc Quý Cha hưởng trọn niềm vui thánh thiện, nguyện xin Thánh quan thầy luôn che chở và đồng hành cùng Quý Cha trong sứ vụ Mục Tử.

TINH THẦN THƯỢNG VÕ

TRÂM THIÊN THU

Khoảng thời gian giữa năm thường có các sự kiện thể thao quan trọng – đua xe đạp hoặc mô-tô, tennis, bóng rổ, bóng chuyền, bóng ném, bóng chày,... và đặc biệt nhất là môn túc cầu – cách gọi bình dân là “bóng đá”.



Thiên Chúa vui thích ở giữa dân của Ngài, vì thế Giáo hội cũng không bàng quan trước niềm vui của Dân Chúa, cụ thể là các sự kiện thể thao. Giáo hội muốn chúng ta cầu cho các môn thể thao luôn là **cơ hội gặp gỡ thân tình** giữa các dân tộc và **đem lại hoà bình** cho thế giới.

Giáo hội cũng muốn chúng ta hiệp thông cầu cho các Kitô hữu luôn biết sống theo Tin Mừng để làm chứng về niềm tin, lòng ngay chính và tình yêu thương tha nhân trong cuộc sống đời thường hằng ngày.

Thiên Chúa luôn cao thượng, tất nhiên Giáo hội của Ngài cũng noi gương sống cao thượng của Ngài, vì Ngài là Đấng giàu lòng thương xót. Trong thể thao, sự cao thượng được gọi là “tinh thần thượng võ”. Kinh Thánh không nói đến tinh thần thượng võ

nhưng luôn đề cập **tình yêu thương** và **lòng tha thứ**. Đó là “tinh thần thượng võ” về tâm linh, dạng “cao cấp” hơn nhiều.

THƯỢNG VÕ ĐỜI THƯỜNG

Thượng võ (尚武) là gì? Là có khí phách và hào hiệp. Trong Hán tự có hai chữ thượng. Chữ “thượng” này: 上, có nghĩa là ở trên, trước; là hoàng đế, vua; là đi, đến, lên cao, bù vào; chỉ chỗ trung gian – như “bán lộ thượng” (tức là giữa đường), chỉ phương diện – như “lý luận thượng” (về phương diện lý luận) v.v... Đôi khi chữ “thượng” này được đọc là “thượng” tức là “lên như cánh thượng nhất tầng lầu”. Chữ “thượng” trong “thượng võ” nói ở đây là chữ thượng này: 尚, có nghĩa là đề cao, coi trọng, tôn sùng, yêu chuộng – như “thượng đức”, tức là đề cao những giá trị



đạo đức tốt đẹp, chuộng sự thanh tao, cao đẹp. Xưa nay có nhiều người giải thích về cụm từ này nhưng không rõ ràng, có lẽ do nhầm lẫn ở hai chữ thượng.

Tinh thần thượng võ là sự tôn sùng võ thuật, đề cao võ thuật, yêu chuộng cách hành xử cao cả của giới võ hiệp. Chức năng của võ thuật là để “đánh nhau” nhưng “tôn sùng” võ thuật, “đề cao” võ thuật, nhưng không có nghĩa là “tôn sùng sự đánh nhau” hoặc “sự hiếu chiến”, mà là tôn sùng và đề cao những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp có sẵn trong võ thuật, nhờ rèn luyện võ thuật mà đạt được. Thượng võ được biểu hiện qua thái độ, hành vi cách ứng xử hằng ngày.

Trước tiên là tinh thần Tôn Sư Ái Hữu. Đó là tôn kính người dạy mình, coi thầy như cha như mẹ: “Sư sư như sự phụ” và “sư hữu sự, đệ tử phục kỳ nan” (chia sẻ mối ưu tư của thầy). Ngược lại, người thầy cũng phải tôn trọng và yêu quý học trò của mình: “Ái đồ như ái tử” – coi học trò như con như con cháu trong nhà. Phải kính trên nhường dưới, hữu hảo với đồng môn, có tinh thần tương thân tương ái, biết chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, lúc ốm đau, khó khăn và hoạn nạn.

Tinh thần thượng võ trong võ thuật phải được hiểu cao hơn dạng “thượng võ” kia. Ví dụ:

“Thượng võ” chỉ dừng lại ở hành vi là không dồn đối phương (cửu nhân) vào đường cùng, vào chỗ chết, nhưng tha cho được sống, để mặc cho đi. Còn cái “tinh thần thượng võ” lại là tiến lên đỡ cửu nhân đứng dậy, bắt tay hóa giải sự hận thù, kết nghĩa huynh đệ, thậm chí còn thương nhau hơn anh em ruột thịt. Đây chính là cái kết rất “có hậu”, đậm “tính nhân đạo”, đầy “tính nhân văn” của giới võ thuật vẫn thường thấy được đề cao trong các tác phẩm văn học nghệ thuật.

Trong xã hội nhiều nhường, đề cao vật chất như ngày nay, có lẽ “tinh thần thượng võ” ít khi được người ta thể hiện, nhưng như vậy không có nghĩa là không còn hoặc không cần. Tinh thần thượng võ chính là tinh thần fairplay, là tính “nhân văn” trong võ thuật, là lối “chơi đẹp” trong cuộc sống đời thường.

Ngày xưa, Tề Hoàn Công không câu nệ nên đã tha tội chết cho Quản Trọng, kẻ đã từng bắn vào bụng mình, và cuối cùng, nhờ Quản Di Ngô mà làm nên nghiệp bá. Hoặc như Lạn Tương Như không câu chấp lỗi của Đại tướng Liêm Pha nên đã khiến quân chư hầu mấy chục năm không dám xâm phạm bờ cõi. Thành ngữ “phụ kinh thỉnh tội” do điển tích này mà có.

Về "tinh thần thượng võ" của tiền nhân Việt Nam, chúng ta đã từng nghe: "*Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, Quân điếu phạt trước lo trừ bạo*" (*Bình Ngô Đại Cáo*). Nguyễn Trãi đúc kết thật tuyệt vời!

Tư tưởng đó là chân lý, là nền tảng của mọi suy nghĩ, hành động, chiến lược, chiến thuật và tinh thần quyết chiến, quyết thắng của quân dân ta trong cuộc kháng chiến chống kẻ thù xâm lược phương Bắc. Nguyễn Trãi đã thấm nhuần quan điểm tiến bộ của Nho giáo, lấy dân làm gốc (dân vi bản), coi ý dân là ý Trời. Ông cho rằng bất cứ triều đại nào muốn tồn tại lâu dài và vững mạnh đều phải dựa vào dân, đặt mục đích "an dân" lên hàng đầu, bởi vì dân có yên lành thì đất nước mới thịnh vượng.

Từ triết lý nhân nghĩa thủy chung, Nguyễn Trãi đã cụ thể hóa nó một cách rõ ràng và dễ hiểu. An dân là thế nào? Đó là mọi đường lối chính sách của triều đình phải phù hợp với ý nguyện của dân, cốt làm cho dân được an sinh trong cảnh thanh bình, ấm no, hạnh phúc, không chỉ nơi phố thị mà cả chốn hang cùng ngõ vắng cũng không còn tiếng oán than ưu sầu. Quả đúng là "quan nhất thời, dân vạn đại".

Khi Lê Lợi phất cao cờ khởi nghĩa đất Lam Sơn để chống

quân xâm lược nhà Minh, tư tưởng nhân nghĩa được biến thành hành động cụ thể và thiết thực là đánh đuổi giặc thù ra khỏi bờ cõi để cứu dân khỏi cơn binh đao, tang tóc. Người "anh hùng áo vải" này đã viện dẫn chứng cứ lịch sử để khẳng định rằng những kẻ cố tình đi ngược lại đạo lý nhân nghĩa đều phải chuốc lấy tai họa: "*Lưu Cung tham công nên thất bại, Triệu Tiết thích lớn phải tiêu vong*". (*)

Tinh thần thượng võ cần phải có trong mọi người, cả người lãnh đạo lẫn người dân, cả bề trên lẫn bề dưới, bất kể là nam, phụ, lão, ấu.

THƯỢNG VÕ TÂM LINH

Đó là tinh thần tha thứ. Có yêu thương thì mới khả dĩ tha thứ. Tha thứ là hóa giải sự hận thù, là "tinh thần thượng võ" của các Kitô hữu theo lời dạy của Thầy Chí Thánh Giêsu về việc tha thứ cho nhau.

Một hôm, ông Phêrô đến hỏi Chúa Giêsu: "*Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không?*". Đức Giêsu đáp: "*Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy*" (*Mt 18:22*).

Chắc hẳn Chúa Giêsu không muốn nói tới số lần tha thứ, nghĩa là phải tha thứ mãi mãi, tha thứ bất cứ lúc nào, tha thứ cho bất kỳ



đối phương là ai. Và còn hơn thế nữa, Chúa Giêsu bắt buộc chúng ta "phải yêu kẻ thù", có vậy mới xứng đáng là con cái và đệ tử của Ngài.

Thật vậy, Chúa Giêsu đã phân tích và lý luận: *"Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy **yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi** anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính. Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình thì anh em **nào có công chi?** Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao? Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi thì anh em **có làm gì lạ thường đâu?** Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao? Vậy anh em **hãy nên hoàn thiện như Cha** anh em trên trời là Đấng hoàn thiện" (Mt 5:43-48; Lc 6:27-28, 32-36).*

Là phàm nhân, nhưng sử gia Thomas Fuller (1608-1661, người Anh) vẫn có nhận xét thú vị và chí lý: *"Cách trả thù cao thượng nhất là tha thứ"*. Văn sĩ trào phúng Mark Twain (1835-1910, người Mỹ) cũng có nhận định

tuyệt vời: *"Sự tha thứ là mùi hương mà đóa hoa violet để lại nơi gót chân đã giẫm nát nó"*. Hay quá, rất hợp với tinh thần Kitô giáo, tất nhiên là rất đẹp lòng Thiên Chúa – Đấng giàu lòng thương xót (2 Mcb 11:9; Ep 2:4).

Tha thứ là yêu thương, tha thứ là thương xót. Ai thương xót người khác thì được Thiên Chúa xót thương (Mt 5:7), đó là một trong Bát Phúc mà Chúa Giêsu đã giáo huấn trong Bài Giảng Trên Núi – cũng gọi là "Hiển Chương Nước Trời".

Ký giả Jonathan Lockwood Huie (1932-2010, người Mỹ), đã từng có mặt tại Việt Nam trước năm 1975, vừa lý luận vừa so sánh: *"Tha thứ cho người khác không phải vì họ xứng đáng được tha thứ mà vì chính mình xứng đáng được thanh thản"*. Tuyệt vời lắm! Thật vậy, giữ lòng hận thù chỉ là tự làm khổ mình, tự đày đọa mình mà thôi. Sống "tinh thần thượng võ" là tha thứ, khi tha thứ cho người khác là tự giải thoát mình khỏi mọi vướng mắc trần gian. Hiểu được như vậy thì chẳng khó gì mà không thể tha thứ cho nhau.

Hằng ngày chúng ta cầu nguyện bằng Kinh Lạy Cha: *"Xin tha tội cho chúng con NHƯ chúng con cũng tha cho những người có lỗi với chúng con"* (Mt 6:12). Chữ "như" ở đây thực sự quan trọng.

Chữ “như” nhắc chúng ta nhớ rằng chúng ta tha thứ cho tha nhân thế nào thì Ngài cũng tha thứ cho chúng ta như vậy. Chúng ta đong cho tha nhân loại dẫu nào thì Ngài cũng đong cho chúng ta loại dẫu đó (Mt 7:2; Mc 4:24; Lc 6:38).

Thật vậy, Chúa Giêsu cũng đã xác định: “*Nếu anh em THA LỖI cho người ta thì Cha anh em trên trời cũng sẽ THA THỨ cho anh em. Nhưng nếu anh em KHÔNG THA THỨ cho người ta thì Cha anh em cũng sẽ KHÔNG THA LỖI cho anh em*” (Mt 6:14-15). Rất rõ ràng. Rất sòng phẳng. Rất công bằng.

Trong dụ ngôn “con nợ không biết xót thương” (Mt 18:23-35), Chúa Giêsu kết luận: “*Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em KHÔNG HẾT LÒNG THA THỨ cho anh em mình*”. Thật đáng sợ biết bao!

Tha thứ là sống công bình, có công bình thì mới có hòa bình đích thực. Tha thứ cho nhau là thể hiện tinh thần thượng võ với nhau trong đời sống hằng ngày, và đó cũng là biết động lòng trắc ẩn theo tinh thần Năm Thánh Lòng Thương Xót: “*Hãy có lòng nhân từ như Cha anh em là Đấng nhân từ*” (Lc 6:36).

(*) GHI CHÚ:

1. Lưu Cung (? – 184 TCN), vị Hoàng Đế thứ ba của nhà Tây Hán của Trung quốc, kế vị Hán Huệ Đế. Lưu Cung là con trai của Hán Huệ Đế, bị bức tử với một bà phi và bà mẹ. Trước khi lên ngôi, ông đã được phong làm Thái Tử. Sau khi vua cha là Hán Huệ Đế qua đời, Lưu Cung lên ngôi, lấy hiệu là Hán Tiên Thiếu Đế. Bà nội của ông là Lã Hậu công khai cai quản hết việc triều chính. Lưu Cung nhận ra việc Lã Hậu hại mẹ ông nên ông nói ra ý định lúc lớn lên và hứa sẽ xử lý Lã hậu. Biết được điều này nên Lã Hậu bí mật sai người giam ông trong cung và công bố ông bị bệnh tâm thần, rồi thông báo cho bá quan rằng ông không thể cai quản triều chính và cần phải phế ngôi. Lưu Cung đã bị bỏ chết rũ tù. Em trai ông là Lưu Nghĩa lên kế vị, lấy hiệu là Hán Hậu Thiếu Đế.

2. Triệu Tiết (1026-1090), tên tự là Công Tài, người Y Chánh, Cung Châu, là tướng lĩnh và quan viên nhà Bắc Tống của Trung quốc. Triệu Tiết từng làm Chiêu thảo phó sứ, theo Chiêu thảo sứ Quách Quỳ xâm lược Đại Việt. Gắn trọn sự nghiệp của mình, Triệu Tiết bảo vệ biên giới phía Tây, chống lại Tây Hạ, chủ trương chiêu dụ dân chúng vùng biên, dẫn dần sang đất địch, luôn phản đối việc gây chiến tranh.



Tìm hiểu và áp dụng Thông điệp LAUDATO SI'

Fx Đỗ Công Minh

1. Tại sao thông điệp mang tựa đề LAUDATO SI'?

Nhiều người tín hữu đặt câu hỏi này. Theo truyền thống của Hội Thánh Công Giáo, thường thì các Thông điệp của Đức Giáo hoàng luôn được gợi mở từ một câu nào đó bằng tiếng La Tinh lấy trong Kinh Thánh hay của các Thánh Giáo phụ. Lần này, Thông điệp của Đức Phanxicô được mở đầu bằng lời cầu của Thánh Phanxicô Assisi: "*Laudato Si' mí Signore*" nghĩa là "*Lạy Chúa của con, con xin chúc tụng Chúa*", chính vì thế bản văn được gọi là *Thông điệp Laudato Si' của Đức Giáo Hoàng về "CHĂM SÓC NGÔI NHÀ CHUNG"*

2. Đâu là trọng tâm của Thông điệp?

"Loại thế giới nào chúng ta muốn chuyển lại cho những người đến sau chúng ta, cho các trẻ em đang lớn lên?"

Câu hỏi này chính là trọng tâm thông điệp Laudatô Si'. Thông điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô mà người ta chờ đợi về việc săn sóc ngôi nhà chung. Ngài viết tiếp *"Câu hỏi này không phải chỉ liên quan đến môi trường mà thôi, vì ta không thể đặt câu hỏi một phần"*, và điều này khiến ta tự hỏi về ý nghĩa cuộc sống và những giá trị làm căn bản cho đời sống xã hội: *"Chúng ta đến trần thế này để làm gì? Chúng ta hoạt động và tranh đấu với mục đích nào? Tại sao trái đất lại cần chúng ta?"*. Đức Giáo hoàng viết: *"Nếu chúng ta không đặt những câu hỏi căn bản ấy, thì tôi không thể tin rằng những quan tâm của chúng ta về môi trường có thể có những hiệu quả quan trọng"*.

3. Hoàn cảnh và lý do ra đời?

- Hiện nay, tình trạng môi trường sinh thái của trái đất đã trở nên ô nhiễm. Tình trạng biến đổi khí hậu, mất cân bằng sinh học khiến cuộc sống con người bị suy giảm đe dọa đến sự tồn vong của con người, trái đất mà Đức Giáo hoàng gọi là "ngôi nhà chung của mọi người".



- Nguyên nhân chính là do con người dựa vào những tiến bộ của khoa học kỹ thuật cho là mình có quyền trên vũ trụ vạn vật để bóc lột, khai thác đến kiệt quệ tài nguyên thiên nhiên là công trình sáng tạo của Thiên Chúa khiến cho mọi mặt của cuộc sống con người từ kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội bị ảnh hưởng nặng nề.

- Trái đất bị khủng hoảng đến mức báo động. Con người đã sử dụng vô trách nhiệm và lạm dụng của cải vật chất, tự xem mình là chủ nhân của trái đất nên đã khai thác cạn kiệt các nguồn tài nguyên khiến người "Chị trái đất" (Cách nói của Thánh Phanxicô Assidi) phải "rên xiết và quằn quại". Được Thiên Chúa trao tặng món quà phong phú trong thiên nhiên, con người đã phạm sai lầm khi lạm dụng và không biết chia sẻ cho nhau quà tặng của tạo hóa. (x. LM Lê Quốc Thăng, Tài liệu thường huấn các Linh Mục TGP năm 2016).

4. Đại ý và Bố cục của bức Thông điệp:

Thông điệp Laudato Si' gồm phần dẫn nhập và 6 chương Phần dẫn nhập, Đức Thánh Cha nêu hoàn cảnh và lý do ra đời như trên. Chương 1, Ngài mô tả tất cả những gì đang diễn ra trong ngôi nhà chung của chúng ta như sự ô nhiễm và biến đổi khí hậu, vấn đề "Nước", việc mất dần sự đa dạng sinh học, sự suy giảm phẩm chất của cuộc sống và suy thoái của xã hội, sự bất bình đẳng toàn cầu về mặt xã hội, sự yếu kém của các phản ứng và những ý kiến khác biệt.

Sau khi phác thảo vấn đề sinh thái ở Chương 1, Đức Phanxicô trình bày mục đích căn bản của ngài ở Chương 2: "Tin Mừng Tạo Thế". Ngài cho rằng dù vấn đề được mọi người quan tâm, nhưng Kitô Giáo có một điều đặc biệt để đề xuất trong cái hiểu của mình khi cho rằng thiên nhiên là một quà tặng tuyệt vời của Đấng Hóa Công hữu vị, và Đấng Hóa Công đã đặt con người trên quà tặng này để gìn giữ và phát triển nó cho các mục đích do chính Người truyền đạt. Đức Phanxicô nhấn mạnh rằng chỉ khi nào nhìn mình trong tương quan với Thiên Chúa, ta mới bắt đầu hiểu được quà phúc thiên nhiên này, ý nghĩa của nó, lòng biết ơn nó gợi ra, các các giới hạn và cùng đích nó đặt ra đối với việc quản lý của ta. Có thể nói chương 2 là cơ sở thần học của bức Thông điệp. Ngài viết *"Tôi xin đưa ra những xác tín của niềm tin cho các kitô hữu và phần đông những người tin của các tôn giáo khác"* và *"... Chúng ta,*



những kẻ tin, biết rõ những việc dẫn thân cho môi sinh phải xuất phát từ sự xác tín của chúng ta".

Trong chương 3 và 4, Đức Phanxicô đề cập tới "Gốc Rễ Nhân Bản Của Cuộc Khủng Hoảng Sinh Thái" và giải thích về "Sinh Thái Toàn Bộ". Như thế, các chương 2, 3 và 4 là trọng tâm của thông điệp. Ngài đưa ra các nguyên tắc căn bản trong cái hiểu của Công Giáo về Thiên Chúa, về thiên nhiên và về chúng ta; ngài mô tả mọi sự nối kết với nhau ra sao và giải thích điều này có nghĩa gì đối với các thái độ, mục tiêu và hành động của ta. Các chương này, vì thế, là một suy niệm Kitô Giáo sâu sắc và đầy gợi hứng về ý nghĩa của việc làm người trong một vũ trụ được quản trị bằng điều các vị tiên nhiệm của ngài gọi là "luật tặng phẩm".

Đức Phanxicô nêu lên một số định hướng và hoạt động với chương nói về "Đường hướng tiếp cận và hành động". Ngài đề nghị một cuộc đối thoại về môi trường trong chính trị toàn cầu, đối thoại về quan niệm chính trị mới thuộc quốc gia và địa phương. Sự đối thoại giữa các tôn giáo và các khoa học (chương 5) và chương cuối nói về "Giáo dục và linh đạo sinh thái", nhìn nhận nhân loại phải tự thay đổi, phải ý thức về nguồn gốc chung, một thái độ hối lỗi về những hành vi tác hại đến môi trường, đồng thời đề ra quyết tâm *"Hãy tiến bước trong tiếng ca vang! Ước gì cuộc chiến đấu của chúng ta cho hành tinh này, sẽ không cất đi khỏi chúng ta niềm vui của hy vọng"* (chương 6). Chương sau cùng này kết thúc với đoạn tuyệt vời nói về sự hiện diện có tính bí tích của Thiên Chúa nơi tạo dựng của Người, nhất là trong Thánh Thể.

Trong suốt thông điệp của ngài, Đức Phanxicô chỉ có hai yêu cầu. Một là đối thoại nhân bản hữu hiệu, lý tưởng là tích nhập các nguyên tắc ngài đã đưa ra, nhằm dần dần biến đổi cách ta tương tác với thiên nhiên, với nhau và với chính mình. Liên quan tới việc xuống cấp của môi sinh, dĩ nhiên ngài hy vọng cuộc đối thoại này sẽ đem lại một hành động có phối hợp và hữu hiệu. Đối với Đức Phanxicô, đối thoại hữu hiệu, trước nhất và trên hết, phải kết hợp mọi phía liên hệ. Các giải pháp có thực chất không thể phát sinh từ những áp đặt một phía nhằm mang lợi lại cho kẻ giàu có và người quyền thế.

Thứ hai, để kích thích việc phục hồi các thói quen thích đáng trong việc hành động qua lại với thiên nhiên, ngài yêu cầu mỗi gia đình có thói quen đọc kinh tạ ơn trước và sau mỗi bữa ăn.

Tóm lại, Đức Phanxicô muốn dùng thông điệp này để kích thích người ta suy nghĩ sâu xa và đổi mới trái tim họ, trái tim Kitô hữu, một trái tim "biết tiếp cận sự sống với một chú tâm thanh thản, một trái tim có khả năng hiện diện trọn vẹn với một ai đó mà không hề nghĩ điều gì sẽ xảy ra sau đó...

"Dừng lại và tạ ơn Thiên Chúa trước và sau các bữa ăn là biểu hiện cho thái độ của trái tim đang sống mỗi giây phút như một quà tặng của Thiên Chúa, cần phải sống tràn đầy và trọn vẹn (số 226)... Tôi yêu cầu mọi tín hữu trở về với thói quen tốt đẹp và đầy ý nghĩa này. Giây phút tạ ơn, dù vẫn vợi bao nhiêu, nhắc ta nhớ tới việc ta tùy thuộc Thiên Chúa mới có sự sống; nó tăng cường cảm thức biết ơn của ta đối với quà phúc tạo thế; nó nhìn nhận tất cả những ai, qua lao công của họ, đã cung cấp cho ta những thiện ích này; và nó tái khẳng định tình liên đới của ta với tất cả những ai đang hết sức thiếu thốn" (số 227) (x VietCatholic.com).

5. Hành động thực tiễn để bảo vệ môi trường

Đáp lại lời mời gọi của Thông điệp Laudato Si', xin đề nghị những giải pháp cho việc bảo vệ môi trường bằng những hành động thiết thực hằng ngày với những từ khóa dễ nhớ, dễ áp dụng: Giảm bớt - tái sử dụng - tái chế - tiết kiệm.

Giảm bớt – Reduce

- Không mua nhiều hơn những gì chúng ta cần: mua quần áo, giày dép, thực phẩm đủ dùng, đừng để dư thừa.
- Chọn các sản phẩm ít bao bì: tận dụng lại những bao bì.
- Chọn các sản phẩm có thể tái chế: nên mua loại sản phẩm chứa trong chai nhựa thay vì chứa trong chai thủy tinh, chất liệu không thể phân hủy.
- Hạn chế dùng bao nilon.
- Chọn các sản phẩm tiết kiệm năng lượng và an toàn đến môi trường.

Tái sử dụng - Re-use

- Góp quần áo, đồ đạc, vật dụng để tặng.
- Sửa chữa hơn là bỏ đi.
- Dùng pin sạc hơn là pin dùng một lần.

- Tận dụng chai lọ, túi nilon.
- Sử dụng giấy 2 mặt.

Tái chế - Recycle

- Phân loại rác: Đồ nhựa, thủy tinh, giấy, rác phân hủy.
- Vận động bạn bè, gia đình, mọi người trong nhà, trường học, nơi làm việc tái chế các vật dụng.

Tiết kiệm

- Hạn chế sử dụng xe máy: Đi bộ, đi xe đạp rất tốt cho sức khỏe; sử dụng các phương tiện công cộng.
- Hạn chế sử dụng máy điều hòa: Để nhiệt độ vừa đủ: 22-26 độ vì tăng 1 độ sẽ giảm 10% điện năng.
- Dùng bóng đèn tiết kiệm điện, mua các sản phẩm tiết kiệm điện.
- Sử dụng các sản phẩm có thể tái sử dụng bao bì hoặc có thể tái chế được.
- Dùng ít nước nóng lại.
- Tắt đèn, quạt khi không cần thiết.

Thay lời kết

Có thể tổ chức các hội chợ đồ cũ trong giáo xứ để giáo dân chia sẻ những đồ vật không dùng đến. Nhắc nhở giáo dân ý thức không xả rác sau lễ, sau những sự kiện lớn. Không những nhắc nhở bằng lời nói mà phải hành động thực tế; chẳng hạn như trang bị những thùng rác, có người đổ rác và nhắc nhở trực tiếp những hành vi xả rác bừa bãi. Giữ gìn trật tự khi ra về sau Thánh lễ, lấy xe theo thứ tự, không lấn chiếm lòng lề đường... Có như thế việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sẽ ngày càng hiệu quả hơn (Theo Fr Ngoạn).

(Tổng hợp)

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode

Cuộc đời khổ hạnh của Thánh nữ Mônica

Gioan Long Vân

Vợ tôi vốn là một tín hữu tân tòng. Và tôi đã cân nhắc lo xa tìm chọn tên thánh bổn mạng cho nàng nhiều tháng trước ngày nàng lãnh nhận bí tích Thánh tẩy. Cuối cùng tôi quyết định chọn tên thánh Mônica (giáo hội hằng năm kính nhớ thánh nữ Mônica vào ngày 27 tháng 08). Sau gần sáu tháng theo học khóa giáo lý dự tòng ở giáo xứ Tân Hòa, giáo phận Sài Gòn, nàng đã điểm phúc lãnh nhận bí tích Thánh tẩy do linh mục quản giáo xứ này ban truyền vào chiều ngày 22 tháng 5. 2006. Một ngày nọ, trên đường đi làm về, tôi ghé nhà sách Kỳ Đồng Dòng Chúa Cứu Thế mua cuốn Truyện Thánh Mônica, đem về tặng nàng với chủ ý giúp nàng hiểu biết thêm về cuộc đời khổ hạnh của vị nữ thánh bổn mạng của nàng. Vài ngày sau khi đọc xong truyện, nàng gập nói với tôi: "*Bà thánh này sao khổ thế*". Tôi trả lời nàng: "*Khổ mới làm thánh được!*".

Thật vậy, nếu ai từng đọc và nghiên ngẫm cuộc đời thánh nữ Mônica, hẳn phải bùi ngùi cho kiếp phận đa đoan khổ lụy của bà. Mônica vâng lời cha mẹ, cam phận làm vợ người đàn ông lớn tuổi, ngoại đạo, nát rượu, vũ phu tên Patriciô. Phương thế tuyệt hảo giúp bà chịu đựng và vượt qua nghịch cảnh cuộc sống hôn nhân đó là cầu nguyện. Mônica thưa với Chúa: "*Lạy Chúa, thánh giá này Chúa đã gửi đến cho con, con xin lãnh nhận. Là phận hèn yếu đuối, xin Cha giúp sức cho con lãnh nhận linh hồn Patriciô để hoán cải chàng*". Sức chịu đựng con người có giới hạn, lắm lúc bà khóc thầm và tự hỏi: "*Mình đã làm gì nên tội mà phải chịu đày đọa như thế này?*". Nhưng rồi bà kịp suy gẫm: "*Chúa Kitô xưa làm gì nên tội mà chịu đóng đinh vào thập giá? Phải chăng vì lòng thương yêu loài người quá bội nên Ngài xuống thế liêu mình chịu chết chuộc tội cho thiên hạ*". Cuối cùng hoa quả ngọt ngào Mônica hái lượm được, sau bao năm tháng nhẫn nhục nhỏ lệ khóc thầm chịu đựng cùng một lòng theo Chúa mỗi ngày vác thánh giá của bà, là sự hoán cải xin theo đạo của người chồng Patriciô.

Con đường khổ giá của thánh nữ chưa dừng ở đó. Truyện kể sau khi chồng chết, bà còn đổ nước mắt nhiều hơn nữa vì đứa con cả



Augustinô hoang đàng, trụy lạc, theo lạc giáo Manet, chống phá Giáo hội Công giáo. Bà đã lặn lội đường xa, xuống tàu rời bỏ quê hương ở Châu Phi qua La Mã rồi Milan, nước Ý, tìm cho được và ra sức khuyên can đưa con vô luân, vô đạo. Một lần nữa nước mắt khổ lụy của người phụ nữ đã đánh động Lòng Thương Xót của Chúa. Augustinô hồi tâm xin chịu phép rửa tội, sau này đi tu, làm linh mục và được phong làm giám mục thành Hippon. Trong cuốn "Tự Thuật", Augustinô viết: *"Cho tới ngày tôi rửa tội, nước mắt mẹ tôi đã chảy thành sông để dâng lời cầu nguyện cho tôi..."*. Chặng đường khổ giá của bà kết thúc trong vinh quang. Về sau Augustinô cũng được phong thánh (giáo hội kính nhớ thánh Augustinô vào ngày 28 tháng 08).

Ngẫm lại cuộc đời của thánh nữ Mônica để chứng nghiệm trong cuộc sống: vinh quang ngọt ngào nào cũng phải trả giá bằng nước mắt khổ lụy. Mônica đã nên thánh nhờ thánh hóa bản thân bằng những hy sinh âm thầm chịu đựng mỗi ngày. Chúa Giêsu phán dạy: *"Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình, vác thập giá của mình mỗi ngày mà theo Ta"* (Lc 9, 23). Từ bỏ mình, từ bỏ "cái tôi" cao ngạo, ích kỷ, ương ngạnh, cố chấp của mình thật là khó. Từ bỏ mình, từ bỏ nếp sống buông tuồng dễ dãi của mình thật khó. Vác thập giá của mình mỗi ngày. Thập giá của mình mỗi ngày: những vật vãi thể xác vì miếng cơm manh áo, vì đau đớn, bệnh tật, những phiền não tinh thần vì lối sống không đồng cảm trong gia đình và ngoài xã hội, những ưu tư, dằn vặt vì lẽ lối sinh hoạt bất hòa trong hội đoàn mình đang tham gia... Thánh giá mỗi ngày kể ra thật nhiều. Vấn đề là mình có từ bỏ được mình, từ bỏ những thói hư, tật xấu, từ bỏ những ước hèn, yếu đuối, những vị kỷ riêng tư của mình để mạnh dạn vác vai vác thánh giá Chúa gởi đến cho mình và kể vai vác thánh giá đỡ cho tha nhân, như ông Simon xưa từng vác đỡ cho Chúa Giêsu trên đường Ngài vác cây gỗ thập hình lên núi Sọ. Hằng năm, giáo hội chọn ngày 14 tháng 09 để suy tôn Thánh Giá, một dịp để mỗi người tín hữu Công giáo suy nghiệm thêm nhiều về con đường khổ giá của Chúa Giêsu Kitô, noi gương Ngài, lắng nghe và tuân theo lời Ngài truyền dạy: *"Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình, vác thập giá của mình mỗi ngày mà theo Ta"*.

Để kết thúc, người viết xin được trích dẫn một vài tư tưởng của Đức cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận trong cuốn



“Đường Hy Vọng” của ngài: *“Tránh gian khổ con đừng mong làm thánh (câu 702). Không hy sinh, không có nhân đức thánh thiện. ‘Ai chưa bỏ mình vắc thánh giá’ thì chưa ‘theo Thầy’ được. Đó là điều kiện tiên quyết (câu 157). Khi đau khổ cực độ, con hãy nhìn lên Thánh giá, ôm choàng Thánh giá và con sẽ thịnh lặng đứng vững như Đức Mẹ (câu 694)”*.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Mừng kính trọng thể:

- † Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời ngày 15/8/2016**
- † Lễ Thánh Đa Minh, linh mục, ngày 08/8/2016**
- † Lễ Thánh Alphongsô, GM, tiến sĩ, ngày 01/8/2016**

**Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP Sài Gòn chúc mừng
bổn mạng các anh, chị:**

**MARIA ĐỖ HỒNG THO
MARIA QUAN THỊ BÍCH
MARIA PHẠM THỊ THÚY LAN
MARIA TRẦN THỊ THANH LAN
MARIA VŨ THỊ THU LAN
MARIA LÝ NGỌC ANH
ĐA MINH NGUYỄN TRẦN QUẢNG
ĐA MINH TRẦN VĂN DŨNG
ALPHONGSO NGUYỄN NHỰT BÌNH
MARIA MỸ ÁNH (CTV Tập san TLHTLCTX)**

Xin Thiên Chúa, qua lời bầu cử của Mẹ Maria và các Thánh nhân, ban muôn ơn lành hồn xác, giữ gìn và nâng đỡ các anh, chị trên bước đường phục vụ Giáo hội.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

HÔN NHÂN KHÁC ĐẠO HỌC HỎI CẢM THÔNG

Gioakim Trương Đình Gia

(tiếp theo và hết)

5. Đáp trả Lời Chúa.

5.1. *Lời nguyện:* Lạy Chúa, Chúa là Tình yêu. Quả tim Chúa mở rộng ra ôm ấp toàn thể nhân loại, hoàn toàn không có sự phân biệt. Thậm chí Chúa hiện diện nơi chùa chiền, đền, miếu, thánh thất, lắng nghe lời khẩn cầu của mọi người thiện chí và nhậm lời họ cầu xin. Xin Chúa ban cho chúng con một quả tim rộng mở để yêu thương, đón nhận mọi người dù khác biệt niềm tin với chúng con, để qua cuộc sống chúng nhân nêu gương sáng của chúng con, họ có thể nhận ra và đến với Chúa là Đấng Cứu độ Duy nhất, là Đường, là Sự thật và là Sự Sống mang lại cho họ Hạnh phúc đích thực và viên mãn.

5.2. Để kết luận, Thiên Chúa là Tình yêu, Người không bao giờ ngăn cấm tình yêu mà còn chúc phúc cho tình yêu. Trung thành với ý định của Thiên Chúa, Giáo hội Công giáo không cấm đoán hôn nhân khác với tôn giáo nhưng chỉ quan tâm để làm sao cuộc hôn nhân mang lại hạnh phúc đích thật cho cả hai, và riêng đối với người Công giáo làm sao để họ giữ vững đức tin, và truyền lại đức tin cho người phối ngẫu và con cái, đặc biệt giáo dục con cái theo đức tin Kitô giáo. Nhưng để kết hôn với người khác đạo, người công giáo cần phải thật sự trưởng thành, có đức tin vững vàng, tinh thần đối thoại cảm thông để tôn trọng tôn giáo của người bạn đời của mình và đồng thời được mời gọi để giúp người bạn đời mình nhận ra Thiên Chúa, là Chân lý tuyệt đối mà mọi tôn giáo đều hướng đến, đón nhận đức tin Công giáo với sự tự nguyện thực sự nếu có thể để cùng giúp nhau và dẫn đưa con cái mình đạt đến Hạnh phúc viên mãn là Nước Trời. Vì tình yêu của vợ chồng chỉ là dấu chỉ của Tình yêu Thiên Chúa và là phương tiện để đạt đến



cùng đích là Tình yêu Thiên Chúa và Bí tích Hôn phối cũng là dấu chỉ của cuộc Hôn nhân vĩnh hằng giữa Thiên Chúa và con người. Vì thế điều quan trọng nhất trong hôn nhân Công giáo là làm sao để cả hai và con cái đạt đến sự kết hiệp mật thiết hơn với Thiên Chúa.

Và về mặt giáo luật, kết hôn hợp pháp với người ngoài Công giáo, cần phải có phép chuẩn của Giáo quyền.

6. Chia sẻ tâm tình

Người ta thường nói đạo nào cũng tốt, cũng dạy ăn ngay ở lành... Rất đúng! Nhưng không phải vì thế mà đánh đồng, coi đạo nào cũng như đạo nào, theo đạo nào cũng được. Thật ra đại đa số tín đồ của các tôn giáo theo một tôn giáo nào đó, không vì xác tín cá nhân cho bằng vì theo truyền thống của gia đình, của quốc gia nơi mình sinh ra, hay thậm chí vì một lợi lộc hay ép buộc nào đó, hay chỉ là một thứ hình thức nào đó... Bạn có bao giờ tự hỏi tại sao tôi là Kitô hữu chứ không phải là Phật tử, hay tín đồ Cao Đài... hay ngược lại. Nếu bạn chưa bao giờ đặt cho mình câu hỏi này, nghĩa là bạn chưa bao giờ thực sự là Kitô hữu, Phật tử, hay tín đồ Cao Đài... đúng nghĩa vì bạn không có chọn lựa, không có xác tín cá nhân... Kitô giáo khác gì với các tôn giáo khác? Ở đây chúng ta không bàn luận về các tôn giáo ở đây nhưng cần nhận ra sự khác biệt căn bản giữa Kitô giáo và các tôn giáo khác mà có lẽ chỉ cần một số hiểu biết căn bản về các tôn giáo. Đó là nếu như trong các tôn giáo ngoài Kitô giáo, các đấng sáng lập đều là những con người (dựa vào chính Giáo lý căn bản tinh ròng của các tôn giáo ấy). Ví dụ: Trong giáo lý Phật giáo cho ta biết Đức Phật tự thân là một con người sinh ra trong hoàng cung là thái tử, cũng lập gia đình có vợ con, rồi sau đó nhận ra cõi vô thường sinh lão, bệnh tử, từ bỏ hoàng cung, vợ con đi tìm đường tự giải thoát cho mình và cho chúng sinh khỏi cái vòng nghiệt ngã đó, tu tâm đặc đạo và đạt đến sự giác ngộ, nhận ra Chân lý... đạt thành chánh quả. Bản thân Đức Phật chưa bao giờ xưng mình là Thượng Đế, Chúa Trời và cũng không đề cập đến Đấng nào khác. Và khi đồ đệ của Ngài hỏi, Ngài không bao giờ nhận ngài là Chân lý, ngài chỉ bảo hãy nhìn theo ngón tay ta, các người sẽ tìm thấy Chân lý. Chỉ có trong Kitô giáo, Đức Kitô được tuyên xưng và tự xưng là Thiên Chúa, là Đường, là Sự thật (Chân lý) và là Sự Sống...



1. Thực tế về những cuộc hôn nhân khác tôn giáo

Trên thực tế thường những cuộc hôn nhân khác đạo đều ít nhiều gặp những trắc trở, khó khăn, đụng chạm, khó hạnh phúc, hòa hợp, nhất là khi không có sự cảm thông, chưa nói là hiềm khích giữa đôi bên và do đó ảnh hưởng thường là tiêu cực đến đức tin của người Công giáo. Chính vì thế nói chung Giáo hội Công giáo rất dè dặt chuẩn hôn nhân khác đạo, phần khác cũng vì lo lắng cho số phận của những tín hữu vì nếu có chuyện ly dị xảy ra, người Công giáo bị ràng buộc không được phép tái hôn hợp pháp.

2. Lợi ích của hôn nhân khác tôn giáo

Hôn nhân khác tôn giáo tạo điều kiện cho sự bổ túc, mở rộng tầm nhìn và hiểu biết; tạo cơ hội cho tình yêu vị tha, cảm thông, sự chấp nhận khác biệt và tha tính; giúp con người khiêm tốn nhận ra những giới hạn của mình và những giá trị của kẻ khác; giúp cho con người biết sống chung và tạo nên sự hòa hợp với những người khác biệt với mình.

3. Bất lợi của hôn nhân khác tôn giáo

Nếu không biết tôn trọng lẫn nhau, nguy cơ xảy ra xung đột, tranh cãi, chiến tranh, đổ vỡ là chuyện thường tình. Nhất là khi cả hai hay một trong hai và thậm chí gia đình hai bên có ý đồ, thể hiện khích bác tôn giáo của nhau, và khi người ta gán bó nhiều tôn giáo của mình. Ngoài ra người ta có cảm giác xa cách, không được chia sẻ trọn vẹn vì mỗi người nhìn về mỗi hướng (nếu người ta nhìn tôn giáo như thể quy về nhiều hướng khác nhau hay đối nghịch). Hoặc có thể đánh mất căn tính của mình nếu không có căn tính rõ ràng hay đánh mất đức tin đối với người Công giáo.

4. Lời khuyên dành cho các bạn có ý định lập gia đình với người khác tôn giáo

4.1. Lời khuyên chung. Bạn chỉ nên nghĩ đến chuyện này nếu bạn và/hay người bạn đời tương lai không có thành kiến tôn giáo, đầu óc chỉ trích phê phán và gia đình hai bên cũng như thế (trừ ra hai bạn sống riêng), thực sự trưởng thành về phương diện tâm lý, tâm linh và đức tin, có tinh thần tôn trọng, đối thoại, khiêm tốn học hỏi, và cảm thông đối với người khác. Tránh áp đặt quan niệm của tôn



giáo mình lên người bạn đời hay đánh giá họ theo lăng kính của tôn giáo mình.

4.2. Lời khuyên đối với người Kitô hữu. Bạn nên tránh nếu bạn biết người bạn đời tương lai có thành kiến tôn giáo, đầu óc chỉ trích phê phán, khích bác tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng, đạo đức giả, theo đạo lấy lệ, sống vô luân, ngoan cố, không có mục đích phương hướng và gia đình lồi thối. Nếu không bạn sẽ phải mang thập giá dài dài, hoặc có khi không chịu nổi, bạn sẽ buông xuôi, bỏ đạo, hay bỏ người ấy, nhất là nếu bạn là nữ.

Bạn có thể, hay nên lập gia đình với một người thành tâm, thiện chí, hướng thiện, có tôn giáo hay không và càng tốt nếu họ xuất phát từ một gia đình có đạo giáo, không thành kiến tôn giáo vì đó là mảnh đất tốt để gieo trồng Lời Chúa.

Điều quan trọng nhất khi quen với người ngoài Công giáo, bạn cần phải biết người ấy có thành kiến với Công giáo không, có thể xóa bỏ không, có ngoan cố không, có phải là típ hướng thiện không hay đạo đức giả, sống hình thức hời hợt...

Nếu bạn thấy người ấy có thể quen được nên giới thiệu dần dần với người ấy về đức tin Công giáo, một cách tiệm tiến, khôn khéo. Ví dụ có thể giới thiệu một tiểu thuyết có tinh thần Phúc Âm như Những người khốn cùng của Victor Hugo chẳng hạn, hay Viết cho Em của LM Pio Ngô Phúc Hậu, rồi dần dần mời người ấy tiếp xúc với những người Kitô hữu dễ thương, các Trung tâm bác ái từ thiện Công giáo, đi dự một thánh lễ dành cho giới trẻ với một linh mục thánh thiện và có lối trình bày Tin Mừng sống động dễ gần với một không gian phù hợp với sở thích của người ấy và chính bản thân bạn phải sống tinh thần Tin Mừng...

Với tư cách là người công giáo, đặc biệt là các chủ chăn, nếu ta không có một cái nhìn rộng rãi, liên tôn, bao dung và cảm thông, cũng như không có một cách xử sự khôn ngoan và đúng mực, trong khi tiếp xúc với đương sự ngoài Kitô giáo và gia đình của người ấy thì chính chúng ta có thể trở thành những phản chứng của Tin Mừng, có nguy cơ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc như một trong những trường hợp sau:



Một anh phật tử nọ có đứa con trai út quen với một cô người Công Giáo, anh không cản trở, nhưng không được vui. Cho đến một ngày, con trai anh xin cưới cô bạn gái. Anh chỉ đòi hỏi hai điều kiện: một là đạo ai nấy giữ, hai là khi có con, phải đợi cho nó đủ 21 tuổi nó muốn theo đạo nào là tùy ở nó. Không được bắt đứa bé vào nhà thờ rửa tội khi nó còn nhỏ.

Cha mẹ bên gái và cả ông cha xứ mời cậu con trai đến nhà thuyết phục. Nhưng cậu con vì nghe lời cha và vì vốn cũng không ưa gì đạo Công giáo nên nhất định không theo đạo. Cuối cùng thì cha mẹ cô dâu phải đồng ý hai điều kiện nhà trai đưa ra. Thế là anh ta đến nhà đàng gái để bàn chuyện hôn nhân. Khi hai bên nói chuyện với nhau, thì ông sui gái vẫn cố vớt vát: "Tôi đồng ý là đạo ai nấy giữ. Nhưng khi tụi nó có con. Xin phép anh chị, cho chúng tôi ẵm cháu vào nhà thờ rửa tội cho nó". Anh ta trả lời: "Khi tụi nó có con, thì đứa nhỏ là cháu ngoại của anh và là cháu nội của tôi. Theo phong tục Việt Nam thì cháu nội mặn hơn cháu ngoại. Nhưng bây giờ, chuyện mặn hay nhạt tôi bỏ qua một bên, không bàn tới. Đức Khổng tử có dạy "Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân" (Điều gì mình không muốn, thì đừng làm cho người khác). Anh không muốn cháu anh theo đạo khác thì anh cũng đừng bắt cháu tôi theo đạo khác khi nó chưa biết gì. Tôi chỉ muốn sự công bằng".

Cuối cùng thì ông bà sui phải đồng ý điều kiện của anh đưa ra, và hai bên bàn qua chuyện tổ chức đám cưới. Phía đàng gái đương nhiên phải tổ chức lễ cưới ở nhà thờ. Nhưng vốn thẳng tính, không muốn ai "chơi cha" mình, nên anh ta đòi phải làm lễ ở chùa trước và làm lễ ở nhà thờ sau. Thấy nhiều lễ quá, con cái mình không kham nổi và cái chính là không buộc được thẳng rể theo đạo. Nên đàng gái đã tự động xin bỏ hai cái lễ ở chùa và nhà thờ. Để bù vào đó, bà sui (qua con gái và rể) đề nghị cho một ông linh mục người Úc ra công viên để ký giấy hôn thú mà thôi, không có làm lễ... Anh không chịu và nói. "Ký giấy hôn thú thì mời luật sư của chính quyền tới ký. Tại sao lại phải nhờ ông linh mục ký. Bất cứ làm gì mà dính tới linh mục thì phải vào chùa làm lễ".

Thế là cuối cùng, trong ngày cưới mời nhân viên chính phủ tới ký giấy hôn thú ngay sau vườn nhà trai (Trần Trọng Việt).



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Việc tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu có khác với việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót không?

Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP.

(tiếp theo và hết)

Nói như vậy, thì việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót không thêm điều gì mới hay sao?

Lúc này, tôi đã lược qua lịch sử lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu, từ các nhà thần học và thần bí thế kỷ XIII, đến hai vị thánh thế kỷ XVII, và các văn kiện Giáo Hoàng trong thế kỷ XX. Các tác phẩm ấy không lặp đi lặp lại những điều đã biết, nhưng đào sâu hơn các khía cạnh súc tích của tình yêu Thiên Chúa. Trong bối cảnh này, chúng ta phải nhìn nhận rằng, thánh nữ Faustina cũng góp phần vào việc giải thích sâu xa hơn về lòng thương xót của Chúa. Chúng ta không có giờ để đi sâu vào việc nghiên cứu tác phẩm của thánh nữ, và chỉ cần nhìn ngắm bức tranh về lòng Chúa thương xót thì đủ rồi.

Qua bức tranh đó, chúng ta có cảm tưởng là việc tôn kính này đi với mầu nhiệm Phục Sinh. Trên thực tế, lễ kính lòng thương xót Chúa được mừng vào Chúa Nhật thứ II Phục Sinh. Đang khi đó, những bức tranh cổ điển trưng bày Thánh Tâm Chúa thì vẽ bức tranh một trái tim bùng cháy lửa, và chung quanh có quẩn vòng gai. Điều này đưa chúng ta đến cuộc Thương khó của Chúa Giêsu. Như vậy, ta có thể nói rằng, hai việc tôn kính trình bày hai khía cạnh của mầu nhiệm Vượt qua: một bên là thập giá, bên kia là cuộc phục sinh.

Ngoài ra, tôi nghĩ rằng, việc tôn kính lòng Chúa thương xót bổ khuyết cho vài điểm xem ra hơi tiêu cực của việc tôn kính Thánh Tâm Chúa. Thật vậy, trong lòng đạo đức bình dân, người ta cố động lòng tôn kính Thánh Tâm với những lời kêu gọi của Chúa rất thảm thiết: "*Này đây trái tim đã quá yêu thương loài người, nhưng luôn luôn bị phụ bạc*"; vì thế, các tín hữu hãy đền đáp lại tình yêu

của Chúa qua việc đền tạ. Cách hình dung như vậy có vẻ hạ giá tình yêu của Chúa, ra như tình yêu này còn tính toán: yêu để được yêu lại; nếu không thì tui! Tình yêu của Chúa đâu phải như thế! Đang khi đó, bức tranh về lòng thương xót của Chúa cho thấy những dòng suối hồng ân tuôn ra tràn trề từ cạnh sườn của Chúa Giêsu. Ở đây, con người được kêu gọi hãy mở rộng cửa để đón nhận những hồng ân của Chúa. Dĩ nhiên, nếu ta không đón nhận thì ta chịu thiệt thòi mà thôi, nhưng Thiên Chúa không ngừng ban phát ân sủng. Vì thế, ở đây, lời kêu gọi không nhấn mạnh đến việc con người hãy đáp trả tình yêu của Chúa, cho bằng hãy tin tưởng đến gần Chúa, dù mình tội lỗi đến mấy đi chăng nữa.

Như vậy, có phải là trong việc tôn sùng Thánh Tâm, Chúa Giêsu đòi hỏi con người phải thi hành một nghĩa vụ, còn trong việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót, con người chỉ cần mở cửa lòng để đón nhận ân huệ của Chúa không?

Tôi nghĩ rằng sự so sánh như vậy cũng có lý phần nào. Tuy nhiên, không phải là việc tôn sùng lòng thương xót của Chúa không đặt ra một nghĩa vụ nào.

- Nghĩa vụ thứ nhất là hãy tin thác vào Chúa; điều này xem ra không phải lúc nào cũng dễ dàng, nhất là vào thời buổi hôm nay, con người tự hào về khả năng của mình, vào những thành tựu của khoa học kỹ thuật, để rồi rơi vào tuyệt vọng khi khoa học không mang lại kết quả mong muốn.

- Nghĩa vụ thứ hai cũng không đơn giản, là hãy tỏ lòng thương xót đối với đồng loại.

Như vậy, thiết tưởng, thay vì sử dụng hai khái niệm "nghĩa vụ" và "ân huệ" để đối chiếu hai hình thức tôn sùng, chúng ta hãy dùng hai khái niệm khác: việc tôn sùng Thánh Tâm nhắc nhở những bổn phận của chúng ta đối với Thiên Chúa; còn việc tôn sùng Lòng Chúa Thương xót nhắc nhở những bổn phận của chúng ta đối với tha nhân.

Trên đây, Cha đã nhắc đến bức tranh cổ võ lòng sùng kính Chúa Thương Xót của thánh nữ Faustina, vậy Cha cho biết thêm ý nghĩa về bức tranh này thế nào?

Trước hết, tôi cần lưu ý một lần nữa rằng: Việc tôn kính Thánh Tâm đã là tôn kính Lòng Chúa Thương Xót rồi. Vì thế, trong bức ảnh nguyên bản trình bày về Lòng Chúa Thương Xót, thì không vẽ hình Trái Tim; nhưng ở vài nơi, một số những họa sĩ đã thêm vào.

Đặc trưng của bức ảnh Lòng Chúa Thương Xót nằm ở chỗ hai tia sáng màu đỏ và trắng nhạt, phát ra từ cạnh sườn bên trái của Chúa Giêsu. Như tôi đã nói ở trên, ý tưởng này được gợi lên từ đoạn văn Tin mừng thánh Gioan (*Ga 19, 34*): một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn của Đức Giêsu, tức thì, máu cùng nước chảy ra. Bản văn của Tin mừng chỉ nói là máu cùng nước chảy ra, nhưng bức tranh của thánh nữ Faustina đã tô màu thành hai tia sáng màu đỏ và trắng.

Thực ra, từ thời các Giáo phụ, quang cảnh này đã được giải thích theo nhiều nghĩa.

- Một nghĩa trực tiếp hơn cả là máu và nước là biểu tượng của hai Bí tích Thánh Thể và Thánh Tẩy.

- Một nghĩa xa hơn nữa là quang cảnh này được liên kết với việc thành lập Hội Thánh. Cũng như xưa kia, bà Eva được dựng nên từ cạnh sườn ông Adam thiếp ngủ, thì nay Hội Thánh là bà Eva mới cũng được dựng nên từ cạnh sườn của Đức Giêsu là Adam mới thiếp ngủ trên thập giá.

Nói như vậy, bức tranh của thánh nữ Faustina gợi lên việc Chúa Giêsu chịu chết trên thập giá hay việc Chúa Phục Sinh?

Cả hai. Đoạn văn vừa trích dẫn thuật lại cảnh Chúa Giêsu chịu chết trên thập giá. Nhưng khi thuật lại việc Chúa Phục Sinh hiện ra với các tông đồ, tám ngày sau khi sống lại, thì thánh Gioan cũng nói đến việc Chúa bảo ông Tôma: "*Hãy đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy*". Ta có thể nói được, là việc mời gọi thánh Tôma cũng là lời mời gọi tất cả chúng ta hãy tiến lại gần Chúa, và hãy tin thác vào Chúa. Như vậy bức họa của thánh nữ Faustina vừa gợi lên ý tưởng Tử Nạn, vừa gợi lên ý tưởng Phục Sinh; nói tắt là gợi lên màu nhiệm Vượt Qua. Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót được mừng vào Chúa Nhật Bát Nhật Phục Sinh, còn lễ Thánh Tâm được mừng vào Thứ Sáu sau lễ kính Mình Thánh Chúa.

Và bức họa Lòng Chúa Thương Xót cũng gợi lên Bí tích Thánh Thể nữa đúng không?

Đúng vậy! như tôi vừa nói ở trên. Tuy nhiên, đến đây, chúng ta lại gặp một điểm vừa tạo nên sự trùng hợp vừa tạo nên sự khác biệt giữa hai việc tôn kính. Thật vậy, việc tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu gắn liền với việc tôn kính Thánh Thể; đặc biệt qua việc làm giờ thánh trước Mình Thánh Chúa và việc rước lễ ngày Thứ Sáu đầu tháng. Mặt khác, bức họa Lòng Chúa Thương Xót nhắc đến Bí tích Thánh Thể qua tia sáng màu đỏ phát ra từ cạnh sườn Chúa Giêsu, mà các Giáo phụ đã giải thích như là máu (*biểu tượng của Bí tích Thánh Thể*), đang khi tia sáng màu trắng như là nước (*biểu tượng cho Bí tích Rửa Tội*).

Ngoài ra, điểm khác biệt nằm ở chỗ: Thánh nữ Margarita kêu gọi chúng ta đến gần Thánh Tâm để làm việc đền tạ vì những tội vô ân lạnh nhạt, đứng trước tình yêu của Chúa Giêsu, cách riêng những lần xúc phạm đến Bí tích Thánh Thể. Những ý tưởng thường được nhắc đến là: đền bồi, phạt tạ, an ủi, hồi lỗi,... Đang khi đó, thánh nữ Faustina mời gọi chúng ta hãy đến gần Lòng Chúa Thương Xót để lãnh nhận hồng ân của Chúa, ra như để hứng lấy những dòng nước trào ra từ cạnh sườn của Chúa.

Nhân nói về việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, có phải Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã ban hành Thông điệp về Lòng Chúa Thương Xót phải không?

Đúng thế, nhưng nên cẩn thận để tránh hiểu lầm. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã biết đến chị Faustina Kowalska từ khi còn là giám mục Cracovia. Ngài đã tuyên chân phước và hiển thánh cho chị, cũng như đã ấn định lễ kính Lòng Chúa Thương Xót vào Chúa Nhật thứ II Phục Sinh. Đây là điều mà ai cũng biết rồi.

Mặt khác, ngài đã viết nhiều Thông điệp, Tông huấn, Tông thư, Sứ điệp, Huấn giáo về Thánh Tâm Chúa Giêsu. Đặc biệt là Sứ điệp nhân dịp 100 năm dâng hiến loài người cho Thánh Tâm, ký tại Varsavia ngày 11 tháng 6 năm 1999, tóm tắt những lần ngài đã can thiệp về đề tài Thánh Tâm. Thông điệp *Dives in misericordia* được ban hành ngày 30 tháng 11 năm 1980, bàn về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Tuy nhiên, ở đây, đối tượng suy niệm của Thông điệp không phải là Đức Kitô, nhưng là Đức Chúa Cha, Đấng đã mặc



khải Lòng Thương Xót qua Đức Kitô. Thông điệp cũng đề cập đến Thánh Tâm Chúa Giêsu ở số 13. Từ đó, người ta cũng vạch ra một điểm mới trong việc tôn kính Lòng Thương Xót của Chúa, đó là: tuy hướng đến Chúa Giêsu Phục Sinh, nhưng mở rộng đến cả Ba Ngôi Thiên Chúa. Dù nói gì đi nữa, điều quan trọng là chúng ta hãy tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu của Thiên Chúa.

Trên đây, Cha nói đến cả hai lòng tôn sùng đều dành cho Chúa Giêsu. Thế nhưng, Thông điệp của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II về Lòng Chúa Thương Xót lại hiểu về Chúa Cha. Tại sao có sự khác biệt như vậy?

Không có gì khác biệt quan trọng. Cụm từ "*Thiên Chúa giàu lòng thương xót*" được trích từ thư thánh Phaolô gửi cộng đoàn Epheso (Ep 2, 4). Thông điệp cũng trưng dẫn dụ ngôn của người cha nhân lành đón tiếp đứa con hoang đàng. Đức Giêsu là hiện thân của lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho nhân loại: Đức Giêsu mạc khải chân lý này không những bằng lời giảng mà còn bằng hành động, khi trao hiến mạng sống cho chúng ta: qua cuộc đời của Đức Giêsu, chúng ta có dịp cảm nghiệm Thiên Chúa Cha yêu thương chúng ta như thế nào: Ngài yêu thương đến nỗi đã ban chính Con Một của mình cho chúng ta. Chúng ta hãy cảm tạ Ngài vì lòng thương xót ấy, và chúng ta xin Cha đổ tràn Thánh Linh xuống tâm hồn chúng ta để chúng ta có khả năng tin tưởng vào Ngài và cảm thông với tha nhân.

Nguồn: simonhoadalat.com

CHIA BUỒN

Được tin báo, cụ bà Cao Thị Re, thân mẫu của chị Elizabeth Hà Thị Tuyết Hoa - Thư ký BCH CĐ LCTX hạt Gia Định, được Chúa gọi về tại tư gia lúc 8g00, ngày 5 tháng 7 năm 2016, hưởng thọ 95 tuổi.

Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn thành kính phân ưu cùng chị và gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn cụ vào Nước Trời.

10 Cách trị đau đầu không cần thuốc

ĐĂNG KHOA

Có khá nhiều cách đơn giản để tiêu diệt, thậm chí ngăn chặn cơn đau đầu thông thường một cách hiệu nghiệm không phải dùng đến thuốc mà không phải ai cũng biết.

Hãy nghiên cứu một số cách dưới đây theo gợi ý của bác sĩ khoa Giải phẫu thần kinh Vikram Singh tại BV Moolchand Medcity (Ấn Độ).

Uống đủ nước: Thiếu nước là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây đau đầu. Tốt nhất là uống nước lọc hay nước trái cây, tránh các loại nước có chứa cafein như trà, cà phê.

Massage đầu: Dùng ngón trỏ hay ngón cái massage nhẹ nhàng khu vực đầu bị đau. Mỗi lần massage phải giữ nhịp liên tục ít nhất trong 7-15 giây, sau đó thả ra và lặp lại. Massage giúp thư giãn các cơ bị căng và tăng lưu thông máu.

Ăn uống cân bằng, đúng giờ: Não cần đường để hoạt động, một khi thiếu sẽ bị hạ đường huyết, dẫn tới đau đầu.

Ngủ đủ và đúng tư thế rất cần thiết: Thiếu ngủ hay ngủ không yên giấc có thể làm xáo trộn chu kỳ ngủ và gây đau đầu. Mỗi ngày cần thiết phải có 6-8 giờ ngủ ngon, không bị gián đoạn.

Thư giãn thân trên: Mỗi ngày nên dành thời gian thư giãn thân trên bằng cách ngồi nhắm mắt trong phòng ít ánh sáng, cố gắng loại bỏ sức căng trên lưng, cổ và vai. Tránh các tư thế cúi gập người.

Tắm nước ấm: Đứng thẳng dưới vòi nước, để nước ấm chảy tự do qua đầu, xuống cổ và lưng, giúp làm dịu áp lực cho cơ và tăng lưu thông máu.

Cười nhiều: Trong trường hợp đau đầu nhẹ thì cười là một phương pháp điều trị hiệu quả. Cười giúp giải phóng hormone endorphins trong não có tác dụng giảm đau. Cần biết rằng càng cười nhiều thì endorphins được giải phóng càng nhiều, endorphins càng được giải phóng sẽ giúp bạn càng cười nhiều.

Thư giãn theo cảm xúc: Khi đau đầu có thể chọn làm những việc theo cảm xúc để có thể giúp giảm căng thẳng, như nghe nhạc chẳng hạn. Hoặc không có thể nhắm mắt nghĩ về những điều vui vẻ.

Hít thở sâu có thể giúp đẩy lùi cơn đau đầu: Điều này càng hiệu quả hơn nếu hít thở sâu không khí trong lành.

Để đầu óc trống rỗng, thư giãn: Tạm thời đưa cơ thể và đầu óc ra khỏi tình huống căng thẳng, chuyển hướng tập trung sang những điều thư giãn là cách giảm đau đầu và stress nhanh.



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Chính anh em hãy cho họ ăn	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 8)	12
✠ 7 cách để thấy Chúa Giêsu trong Đức Phanxicô	16
✠ 40 cách thực thi LTX của Thiên Chúa	19
✠ Tin tức & Sinh hoạt	22
✠ DIỄN ĐÀN	
◆ Để hưởng được LCTX	27
◆ Chiêm ngắm LTX của Thiên Chúa qua cách thức...	31
◆ Ôi, Mẹ đây ơn phúc	33
◆ Mẹ Maria là ưu phẩm của Thiên Chúa	36
◆ Tinh thần thương võ	40
◆ Tìm hiểu và áp dụng thông điệp Laudatosí	45
◆ Cuộc đời khổ hạnh của Thánh nữ Monica	50
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Hôn nhân khác đạo – Học hỏi cảm thông (kỳ cuối)	53
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Việc tôn kính TT CGS có khác với việc tôn kính LCTX?	58
✠ 10 cách trị đau đầu không cần thuốc	63

